

DEPT. OF
INDUSTRY
No 24684

1000 copy

no. 7 fall

HỘI NAM-KỶ NGHIÊN-CỨU PHẬT-HỌC
ĐIỀU-LỆ CÓ QUAN THỐNG ĐỐC NAM KỶ PHÉ NGÀY 26 AOUT 1931)
Hội-quản tại Chùa Linh-Sơn :- 149 đường Douanmont, Saigon,

BA THỜI

KHOA TỤNG HẰNG NGÀY



In kỳ thứ nhứt

IMPRIMERIE VIÊT-NAM
107-109 :- Boulevard de la Somme :- SAIGON

1938

J. Indon

2499

PHỔ-CÁO

Tại Chùa Linh-Sơn, là Hội-quán của Hội Nam-Kỳ Nghiên-Cứu Phật-Học, ở Saigon, đường Douaumont, số 149, có trữ những kinh sách Phật, định giá cho thỉnh và tiền gửi đến chỗ như dưới đây :

- 1^o— Tạp-chi «Tư-Bi-Âm», đủ bộ từ năm 1932 đến nay (ai muốn mua, xin gửi thơ hỏi giá) :
- 2^o— Tạp-chi «Tư-Bi-Âm» từ năm 1938, mỗi tháng xuất bản một kỳ, mỗi năm 12 quyển, giá 2\$00
- 3^o— «Album» có đủ hình sự-tích Phật Thích-Ca :
 (100 trương) { Bia bằng carton 2.00
 { Bia bằng giấy dày 1.50
- 4^o— Kinh Di-Đà, Hồng-Danh, và Vu-Lan, có diễn âm, diễn nghĩa và sự lý (thứ lớn) 0.39
- 5^o— Kinh Phổ-môn, có chữ Hán, diễn âm, diễn nghĩa và sự lý 0.44
- 6^o— Kinh Di-Đà, Hồng-Danh, Vu-Lan và Phổ-Môn, diễn nghĩa và có nghi-thức niệm Phật (thứ nhỏ) . . . 0.19
- 7^o— Kinh Quan Thánh Đễ Quân, (diễn âm) 0.14
- 8^o— Tâm-Kinh giải nghĩa 0.24
- 9^o— Ba thời khóa tụng hằng ngày 0.34
- 10^o— Nghi thức tụng niệm của người tu tại gia. 0.48
- 11^o— Tịnh-Độ-Tông (quyển nhất) 0.29
- 12^o— Tịnh-Độ-Tông (quyển nhì) 0.29
- 13^o— Pháp-Âm 0.24
- 14^o— Phật học thường thức vấn đáp (quyển nhất) . . . 0.24
- 15^o— Gương Nhơn-Quả (quyển nhất) 0.24
- 16^o— Tiền thân Phật Thích-Ca (quyển nhất) 0.24

Thơ và mandat xin gửi cho :

Monsieur Phạm-ngọc-Vinh

Chùa Linh-Sơn, 149, đường Douaumont, Saigon

Imprimerie VIẾT-NAM

107 à 109 Bd. de la Somme Saigon

Trần-nguyên-Chấn

Chủ-Nhiệm «Tư-Bi-Âm»

DEPT. LEGAL
INDOCHINE
No 24684

LỜI TRUNG CÁO

Hai thời khóa tụng trong các chùa lâu nay, có đa số người không hiểu thấu cái công-dụng của nó mà phát sanh nhiều cái tưởng lầm.

Các vị trụ-trì (Hòa thượng, Yết-ma, và Giáo-thọ) ở chùa, phần nhiều tưởng nó là món lập-đọc của chúng-đạo, chớ không can thiệp gì đến mình, nên cùng năm măn tháng phú thát mãi cho chúng-đạo đọc sao thì đọc, tụng sao thì tụng, dầu trúng dầu trật cũng mặc tình, không khi nào quan tâm đề ý đến.

Còn mấy ông Chủng ông Đạo thì lại tưởng hai thời khóa-tụng ấy là công phu cho chùa cho Phật, dặng ầm cúng ngôi Tam-bảo, chớ không phải là món tu của mình, nên mỗi bữa tụng chiếu-lệ, đọc lấy rồi, miễn nga nghe cho qua buổi là xong, mà không có lòng quan trọng.

Đến như các người tu tại gia, thì lại tưởng hai thời khóa-tụng ấy là cái công phu, hay là cái qui-tắc riêng của phần mấy ông thầy và mấy cô vải ở chùa ở am, chớ không phải là món quan hệ của người tại gia tu niệm, nên không cần học, không cần tụng, và cũng không cần biết đến nó làm gì.

Cũng bởi ba cái duyên cớ tưởng lầm của những người xuất-gia và tại gia đã nói trên đó mà hai thời khóa-tụng không lưu thông ra ngoài cho người tại gia thọ trì đọc tụng, ấy cũng là một sự khuyết-điểm trên lập-trường hoằng-hóa mà không ngờ !

Năm trước, thầy Liên-Tôn Pháp-sur đã đem hai thời

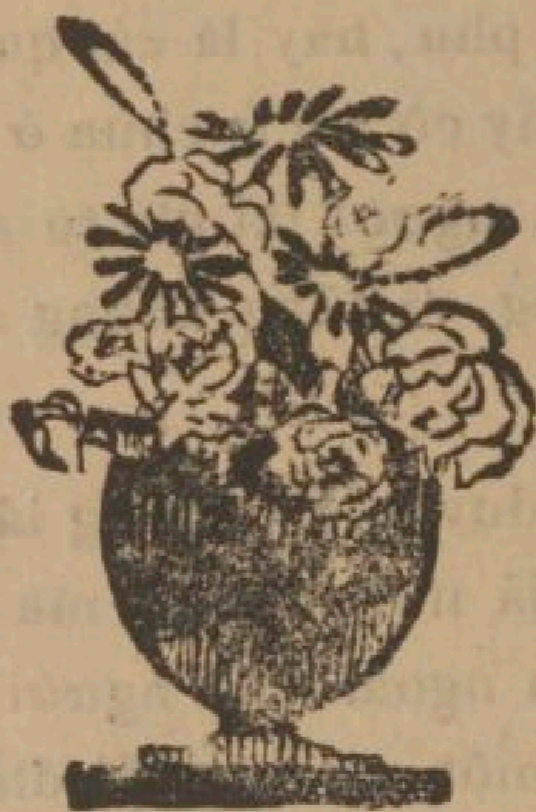
80 Indoch
2499

khóa-tụng ấy mà diễn giải nghĩa lý rành rẽ, có đăng vào « Tù-Bi-Âm » để công hiến cùng chư qui độc-giả ; nhưng hai thời khóa-tụng ấy lâu nay cũng còn y-nhiên là một thứ công-phu riêng trong Tông-lâm mà các nhà Thiện-nam Tin nữ tại gia tu hành dường như chưa mấy ai đã biết đến nó.

Vậy nên ngày nay in lại thành tập và đổi lại cái nhan-đề là : « *Ba thời khóa-tụng hằng ngày* », vì thêm « thời Tịnh-độ » buổi tối vào nữa.

Đó là muốn cho các người tu tại gia hiểu thấu cái công-dụng của nó, gồm cả giáo-lý « hiền » và « mật », đủ cả công-phu « sám » và « nguyện », nếu mỗi bữa y theo nghi-thức trong đó mà chí tâm thọ trì, thì hiện-thể trường phước tiêu tai, một hậu vãng sanh Tịnh độ, thiệt không có pháp tu gì hơn nữa !

HỘI NAM-KỶ NGHIÊN CỨU PHẬT-HỌC,
Hội-quán tại chùa Linh-Sơn,
149, đường Douaumont, SAIGON



HAI THỜI KHÓA TỤNG

HẰNG NGÀY



Mỗi khi gần đến giờ tri-tụng, trước phải súc miệng, rửa tay, rửa mặt cho sạch sẽ, và phải niệm kệ và chú như dưới đây:

Khi súc miệng, thì phải niệm (3 lần) như vậy:

Thấu khẩu liên tâm tịnh, vẫn thủy bách hoa hương, tam nghiệp thường thanh tịnh, đồng Phật vàng Tây-Phương.— Ấn hám án hán tá ha.

Khi rửa tay, thì phải niệm (3 lần) như vậy:

Di thủy quán chưởng, dương nguyện chúng-sanh, đất thanh tịnh thủ, thọ trì Phật pháp.— Ấn chủ ca ra đa tá ha.

Khi rửa mặt, thì phải niệm (3 lần) như vậy:

Di thủy tẩy diện, dương nguyện chúng-sanh, đặc tịnh pháp-môn, vĩnh vô cầu nhiễm.— Ấn lâm tá ha.

Khi rửa mặt rồi, thì bận áo trắng và thay quần sạch.

Khi vào trong bàn Phật, phải đứng lại một bên mà tịnh tâm vài phút, khởi lòng trọng kính và tưởng giữa chỗ mình thờ Phật đó, hiện có Chư Phật và các vị Bồ-tát cùng tám bộ Thiên-Long và Thiên-Thần ứng hầu đủ cả.

Quán tưởng như vậy rồi, mới bước ra trước bàn Phật mà thắp đèn, kể đốt ba cây hương, hai tay nắm lại để ngay

trên trán, qui xuống niệm (3 lần) bài kệ « niệm hương »
như vậy :

**Giới hương định hương giữ huệ hương,
Giải thoát giải thoát tri kiến hương,
Quang minh vân đài biến pháp giới,
Cúng dường thập phương Tam-bảo tiền,
Nam-mô hương cúng dường Bồ-tát,**

Niệm như vậy vừa xong, liền đứng dậy, cắm ba cây hương lên trên lư cho ngay thẳng, rồi lui ra đứng giữa chiếu, chấp hai tay lại, mười ngón bằng nhau và hai bàn hiệp lại cho sát, chớ không được để trống chính giữa; còn hai bàn chơn phải cho khích và bằng nhau, rồi niệm (7 lần) chú Phổ-lễ Tam-bảo như vậy :

Ấn phạ nhứt ra vật.

Khi niệm rồi, lễ 3 lạy, kể tay cầm dùi chuông, miệng niệm (1 lần) bài « Nguyện chuông » như vậy :

**Nguyện thử chung thính siêu pháp giới,
Thiệt vi u ám tất vai vãn;
Vãn trần thanh tịnh chứng viên thông,
Nhứt thiết chúng-sanh thành chánh giác;
Vãn chung thính phiến-nảo khinh,
Trí huệ trưởng bồ-đề sanh;
Lự Địa-ngục xuất hỏa khanh,
Nguyện thành Phật độ chúng-sanh.**

Niệm bài « Nguyện chuông » trên đó rồi, nhiếp ba tiếng chuông, kể niệm (3 lần) chú « Phá Địa-ngục » như vậy :

Ấn già ra để da ta ba ha.

(Niệm mỗi lần, đánh mỗi tiếng chuông).

Kể con mắt ngó ngay tượng Phật mà niệm như vậy (3 lần):

**Nam-mô Ta-bà Giáo-Chủ Bốn-Sư Thích-
Ca Mâu-Ni Phật.**

(Niệm rồi, đánh một tiếng chuông và lễ một lạy).

Kể niệm như vậy :

**Nam-mô tận hư-không biến pháp giới vi
trần sắc độ quá-khứ hiện-tại vị-lai Thập-
phương Tam-thế nhứt thiết Chư Phật.**

(Niệm rồi, đánh một tiếng chuông và lễ một lạy).

**Nam-mô tận hư-không biến pháp giới vi
trần sắc độ quá-khứ hiện-tại vị-lai Thập-
phương Tam-thế nhứt thiết Tôn Pháp.**

(Niệm rồi, đánh một tiếng chuông và lễ một lạy).

**Nam-mô tận hư-không biến pháp giới vi
trần sắc độ quá-khứ hiện-tại vị-lai Thập-
phương Tam-thế nhứt thiết Hiền Thánh
Tăng.**

(Niệm rồi, đánh một tiếng chuông và lễ một lạy).

Kể niệm như vậy nữa :

**Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới
tam-thập lục vạn ức nhứt thập nhứt vạn
cửu thiên ngũ bách đồng danh đồng hiệu
A-Di-Đà Phật.**

(Niệm rồi, đánh một tiếng chuông và lễ một lạy).

Khi lạy rồi, thì đứng dậy xá ba xá, rồi quì xuống, tay
mặt cầm dùi chuông, tay trái cầm dùi mõ, nhiếp 3 tiếng
chuông, thừ 7 tiếng mõ, tiếp đánh một tiếng chuông, câu
một tiếng mõ, bên đánh bên câu như vậy 3 lần, rồi dứt 4
tiếng mõ, nhiếp một tiếng chuông, kể miệng tụng tay đánh
mõ và diêm chuông thưa thưa: như nhằm thời khóa-tụng
buổi khuya, thì tụng tiếp chú Lăng-Nghiêm và chú Đại-Bi
đăng nơi mấy trương kể sau đây, còn nếu nhằm thời khóa-
tụng buổi chiều, thì tụng tiếp kinh Di-Đà và Nghi-Thức
Hồng Danh Bảo Sám ở khoản sau.

THỜI KHÓA TỤNG

BUỔI KHUYA



Nam-mô Lăng-nghiêm hội thượng Phật
Bồ-tát. (3 lần)

Diệu trạm tổng trì bất động tôn, Thủ-
Lăng-Nghiêm-Vương thể hi hữu, tiêu ngã
ức kiếp diên đảo tướng.

Bất lịch tăng kỳ oạch pháp thân, nguyện
kim đặc quả thành bảo-vương, hườn độ như
thị hằng-sa chúng, tương thử thâm tâm
phụng trần sát, thị tặc danh vi báo Phật ân,
phục thỉnh Thế-tôn vị chứng minh, ngũ-
trược ác-thế thế tiên nhập, như nhứt chúng-
sinh vị thành Phật, chung bất ư thử thủ né-
hoàng, đại-hùng đại-lực đại-từ-bi, hi cánh
thâm trừ vi tế hoặc, lĩnh ngã tảo đặng vô
thượng giác, ư thập phương giới tọa đạo
tràng; thuận-nhả-đa tánh khả tiêu vong,
thước-ca-ra tâm vô động chuyển.

Nam-mô thường-trụ thập-phương Phật;
Nam-mô thường-trụ thập-phương Pháp;
Nam-mô thường trụ thập-phương Tăng;
Nam-mô Bốn-sư Thích-Ca Mưu-Ni Phật;
Nam-mô Phật danh Thủ-Lăng-Nghiêm;

Nam-mô Quan-Thế-Âm Bồ-tát;
 Nam-mô Kim-Cang-Tạng Bồ-tát.

Nhĩ thời Thế-tôn, từng nhục kế trung đồng
 bá bảo-quang, quang trung đồng xuất, thiên
 diệp bảo-liên, hữu hoá Như-lai, tọa bảo hoa
 trung, đánh phóng thập đạo, bá bảo quang
 minh, nhứt nhứt quang-minh, giai biến thị
 hiện, thập hằng-hà sa, Kim-Cang mật-tích,
 kinh sơn trì xử, biến hư không giới, đại-
 chúng ngưỡng quan, quý ái kim bảo, cầu
 Phật ai hựu; như tâm thính Phật, vô kiến
 đánh tướng, phóng quang Như-lai, tuyên
 thuyết thần-chú :

(ĐỆ NHỨT)

Nam-mô tát đát tha tô già đa da a la ha đễ
 tam-miêu tam-bồ-đà tóa. Tát đát tha phật
 đà cu-tri sắt ni sam.

Nam-mô tát bà bột đà bột địa tát đa bệ tộ.

Nam-mô tát đa năm tam-miêu tam-bồ-đà
 cu-tri năm. Ta xá ra bà ca tăng già năm.

Nam-mô lô kê a-la-hán đa năm.

Nam-mô tô lô đa ba na năm.

Nam-mô ta yết rị đà già di năm.

Nam-mô lô kê tam-miêu già đa năm. Tam-
 miêu già ba ra đễ ba đa na năm.

Nam-mô đễ bà lý sắt noả.

Nam-mô tát đà da tỳ địa da đà ra lý sắt
 noả. Xá ba noa yết ra ha ta ha ta ra ma tha
 năm.

Nam-mô bạt ra ha ma ni.
 Nam-mô nhờn đà ra da.
 Nam-mô bà già bà đẽ. Lô đà ra da. Ô ma
 bác đẽ. Ta hê dạ da.

Nam-mô bà già bà đẽ. Na ra dā noa da,
 Bàn giá ma-ha tam mộ đà ra.

Nam-mô tất yết rị đa da.
 Nam-mô bà đà bà đẽ. Ma-ha ca ra da. Địa
 rị bác lạc na già ra. Tỳ đà ra ba noa ca ra
 da. A địa mục đẽ. Thi ma xá na nê bà tất nê.
 Ma dất rị già noa.

Nam-mô tất yết rị đa da.
 Nam-mô bà già bà đẽ. Đa tha già đa cu ra
 da.

Nam-mô bác đầu ma cu ra da.
 Nam-mô bạt xà ra cu ra da.
 Nam-mô ma ni cu ra da.

Nam-mô già xà cu ra da.
 Nam-mô bà già bà đẽ, đẽ rị trà du ra tây
 na, ba ra ha ra noa ra xà da, đa tha già đa
 da.

Nam-mô bà già bà đẽ.
 Nam-mô a di đa bà da, đa tha già đa da
 a ra ha đẽ, tam-miệu tam-bồ-đà da.

Nam-mô bà già bà đẽ, a sô bệ da, đa tha già
 đa da, a ra ha đẽ, tam-miệu tam-bồ-đà da.

Nam-mô bà già bà đẽ, bệ sa xà da cu lô phệ
 trụ rị da, bác ra bà ra xà da, đa tha già đa
 da.

Nam-mô bà già bà đẽ, tam bồ sư bí đa, tất
 lân nại ra lạc xà da, đa tha già đa da, a ra
 ha đẽ, tam-miệu tam-bồ-đà da.

Nam-mô bà già bà đẽ, xá kê dã mẩu na
duệ, đa tha già đa da, a ra ha đẽ, tam-miêu
tam-bồ-đà da.

Nam-mô bà già bà đẽ, lạc đác na kê đô ra
xà da, đa tha già đa da, a ra ha đẽ, tam-
miêu tam-bồ-đà da, đẽ biểu nam-mô tát yết
rị đa, ể đằm bà già bà đa, tát đác tha già đô
sắt ni sam, tát đác đa bác đác lam.

Nam-mô a bà ra thị đằm, bát ra đẽ dương
kỳ ra, tát ra bà bộ đa yết ra ha, ni yết ra
ha yết ca ra ha ni, bạt ra bí địa da sắt đà nễ,
a ca ra mật rị trụ, bác rị đác ra da nãnh yết
rị, tát ra bà bàn đà na mục xoa ni, tát ra
bà đột sắt tra, đột tất phạp bác na nễ phạp
ra ni, giả đô ra thất đẽ năm, yết ra ha ta ha
tát ra nhả xà, tỳ đa băng ta na yết rị, a sắt
tra băng xá đẽ năm, na xoa sát đác ra nhả
xà, ba ra tát đà na yết rị, a sắt tra năm, ma
ha yết ra ha nhả xà, tỳ đa băng tát na yết
rị, tát bà xá đô lô nễ bà ra nhả xà, hô lam
đột tất phạp nan giá na xá ni, bí sa xa tát
đát ra, a kiết ni ô đà ca ra nhả xà, a bác ra
thị đa cu ra, ma ha bác ra chiến trì, ma ha
điệp đa, ma ha đẽ xà, ma ha thuế đa xà bà
ra, ma ha bạt ra bàn đà ra bà tất nễ, a rị da
đa ra, tỳ rị cu tri, thệ bà tỳ xà da, bạt xà
ra ma lễ đẽ, tỳ xá lô đa, bột đặng đồng ca,
bạt xà ra chế hắt na a giá, ma ra chế bà bác
ra chắt đa, bạt xà ra thiện trì, tỳ xá ra giá,
phiến đa xá bệ đẽ bà bồ thị đa, tô ma lô ba,
ma ha thuế đa, a rị da đa ra, ma ha bà ra a
bác ra, bạt xà ra thương yết ra chế bà, bạt
xà ra cu ma rị, cu lam đà rị, bạt xà ra hắc
tát đa giá, tỳ địa da kiên giá na ma rị ca,

khuất tô mẫu bà yết ra đá na, bệ lô giá na cu
 rị da, dạ ra thổ sắt ni sam, tỳ chiết lam bà
 ma ni giá, bạt xà ra ca na ca ba ra bà, lô xà
 na bạt xà ra đốn trĩ giá, thuế đa giá ca ma
 ra, sát xa thi ba ra bà, ế để di để, mẫu đà ra
 yết noa, ta bệ ra sám, quặc phạm đô, ấn thổ
 na mạ mạ toả.

(ĐỆ NHỊ)

Ô hồng, rị sắt yết noa, bác lặc xá tất đa, tất
 đất tha già đô sắt ni sam. Hồ hồng, đô lô ung,
 chim bà na. Hồ hồng, đô lô ung, tất đăm bà na.
 Hồ hồng, đô lô ung, ba ra sắt địa da tam bác
 xoá noa yết ra. Hồ hồng, đô lô ung, tất bà
 dước xoa hất ra sát ta, yết ra ha nhá xà, tỳ
 đảng băng tất na yết ra. Hồ hồng, đô lô ung,
 giá đô ra thi để năm yết ra ha ta ha tất ra
 năm, tỳ đảng băng tất na ra. Hồ hồng, đô lô
 ung, ra xoa, bà già phạm, tất đất tha già đô
 sắt ni sam, ba ra điếm xà kiết rị, ma ha ta ha
 tất ra, bột thọ ta ha tất ra thất rị sa, cu tri ta
 ha tất nê để lệ, a tộ để thị bà rị đa, tra tra
 anh, ca ma ha bạt xà lô đà ra, để rị bồ bà na,
 man trà ra, ô hồng, ta tất để bặc bà đô, mạ
 mạ, ấn thổ na mạ mạ toả.

(ĐỆ TAM)

Ra xà bà dạ, chủ ra bạt dạ, a kỳ ni bà dạ,
 ô đà ca bà dạ, tỳ sa bà dạ, xá tất đa ra bà dạ,
 bà ra chước yết ra bà dạ, đột sắt xoa bà dạ,
 a xá nê bà dạ, a ca ra mật rị trụ bà dạ, đà ra
 ni bộ di kiếm ba già ba đà bà dạ, ô ra ca bà đa
 bà dạ, lặc xà đảng trà bà dạ, na già bà dạ, tỳ
 điều đất bà dạ, tô ba ra noa bà dạ, dước xoa
 yết ra ha, ra xoa tư yết ra ha, tất rị đa yết ra

ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ da yết ra ha, eru-
 bàn-trà yết ra ha, bồ đơn na yết ra ha, ca tra
 bồ đơn na yết ra ha, tất kiên độ yết ra ha, a
 bá tất ma ra yết ra ha, ô đàn ma đà yết ra ha,
 xa dạ yết ra ha, hê rị bà đế yết ra ha, xá đa
 ha rị năm, yết bà ha rị năm, lô địa ra ha rị
 năm, mang ta ha rị năm, mé đà ha rị năm, ma
 xà ha rị năm, xà đa ha rị nữ, thị tỳ đa ha rị
 năm, tỳ đa ha rị năm, bà đà ha rị năm, a du
 giá ha rị nữ, chắt đa ha rị nữ, đế sam tất bệ
 sam, tất bà yết ra ha năm, tỳ đà da xà sân
 đà dạ di, kê ra dạ di, ba rị bạt ra gia ca hát
 rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di,
 trà diễn ni hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà
 dạ di, kê ra dạ di, ma ha bác du bác đất dạ,
 lô đà ra hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di
 kê ra dạ di, na ra dạ noa hát rị đờm, tỳ đà
 dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, đất đoả già
 lô trà tây hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ
 di, kê ra dạ di, ma-ha ca ra ma đất rị già noa
 hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra
 dạ di, ca ba rị ca hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân
 đà dạ di, kê ra dạ di, xà da yết ra, ma độ yết
 ra tất bà ra tha ta đạt na hát rị đờm, tỳ đà
 dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, giả đốt ra bà
 kỳ nễ hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,
 kê ra dạ di, tỳ rị dương hát rị tri, nan đà kê
 sa ra già noa bác đế, sách hê dạ hát rị đờm,
 tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, na yết
 na xá ra bà noa hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân
 đà dạ di, kê ra dạ di, a-la-hán hát rị đờm, tỳ
 đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, tỳ đa ra già
 hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra
 dạ di, bạt xà ra ba nễ, cu hê dạ, cu hê dạ,

ca địa bác để hất rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà
 dạ di, kê ra dạ di, ra xoa vông, bà đà phạm,
 ấn thô na mạ mạ toả.

(ĐỆ TỨ)

Bà già phạm, tát đất đa bác đất ra.

Nam-mô tỳ đô đê, a tát đa na ra lặc ca, ba
 ra bà tát phổ tra, tỳ ca tát đất đa bát đê rị,
 thập phật ra thập phật ra, đà ra đà ra, tần
 đà ra tần đà ra, sân đà sân đà. Hồ hồng. Hồ
 hồng, phần tra, phần tra phần tra phần tra
 phần tra, ta ha, hê hê phần, a mâu ca da
 phần, a ba ra đê ha đa phần, bà ra bà ra đà
 phần, a tổ ra tỳ đà ra ba ca phần, tát bà đê
 bệ tộ phần, tát bà na già tộ phần, tát bà
 dược xoa tộ phần, tát bà kiên thất bà tộ
 phần, tát bà bồ đơn na tộ phần, ca tra bồ đơn
 na tộ phần, tát bà đột lang chỉ đê tộ phần, tát
 bà đột sáp tỳ lê hất sắt đê tộ phần, tát bà thập
 bà lê tộ phần, tát bà a bá tát ma lê tộ phần,
 tát bà xá ra bà noa tộ phần, tát bà địa đê kê
 tộ phần, tát bà đất ma đà kê tộ phần, tát bà
 tỳ đà da ra thệ giá lê tộ phần, xà dạ yết ra ma
 độ yết ra, tát bà ra tha ta đà kê tộ phần, tỳ
 địa dạ giá lê tộ phần, giả đô ra phước kỳ nê
 tộ phần, bạt xà ra cu ma rị, tỳ đà dạ ra thệ tộ
 phần, ma ha ba ra dinh dương xoa kỳ rị tộ
 phần, bạt xà ra thương yết ra dạ, ba ra
 trượng kỳ ra xà da phần, ma ha ca ra dạ, ma
 ha mặt đất rị ca noa.

Nam-mô ta yết rị đa dạ phần, bí sắt noa tỳ
 duệ phần, bột ra ha mâu ni duệ phần, a kỳ
 ni duệ phần, ma ha yết rị duệ phần, yết ra
 đàn trì duệ phần, miệc đất rị duệ phần, lạo

đất rị duệ phần, giá vắn trà duệ phần, yết lạ
ra đất rị duệ phần, ca bác rị duệ phần, a địa
mục chắt đả ca thi ma xá na, bà tư nễ duệ
phần, diển kiết chắt, tất đoả bà toả, mạ mạ
ấn thố na mạ mạ toả.

(ĐỆ NGŨ)

Đột sắt tra chắt đả, a mặt đất rị chắt đả,
ô xà ha ra, già bà ha ra, lô địa ra ha ra, ta bà
ha ra, ma xà ha ra, xà đả ha ra, thị bí đả ha
ra, bạt lược đả ha ra, kiền đả ha ra, bố sử ba
ha ra, phả ra ha ra, bà toả ha ra, bác ba chắt
đả, đột sắt tra chắt đả, lao đả ra chắt đả,
dược xoa yết ra ha, ra sát ta yết ra ha, bễ lệ
đả yết ra ha, tỷ xá giá yết ra ha, bộ đả yết
ra ha, curu bàn trà yết ra ha, tất kiền đả yết
ra ha, ô đất ma đả yết ra ha, xa đả yết ra
ha, a bá tất ma ra yết ra ha, trạch khê cách
trà kỳ ni yết ra ha, rị Phật đễ yết ra ha, xà di
ca yết ra ha, xá cu ni yết ra ha, mù đả ra nan
địa ca yết ra ha, a lam bà yết ra ha, kiền độ
ba ni yết ra ha, thập phạt ra yển ca hê ca,
trị đễ dược ca, đất lệ đễ dược ca, giả đột thác
ca, ni đễ thập phạt ra bí sam ma thập phạt ra,
bạc đễ ca, tỷ đễ ca, thất lệ sắt mặt ca, ta nễ
bác đễ ca, tất bà thập phạt ra, thất lô kiết đễ,
mặt đả bễ đật lô chề kiếm, a ỷ lô kiếm, mục
khê lô kiếm, yết rị đột lô kiếm, yết ra ha yết
lam, yết noa du lam, đản đả du lam, hất rị
đả du lam, mặt mạ du lam, bạt rị thất bà du
lam, bí lật sắt tra du lam, ô đả ra du lam, yết
tri du lam, bạt tất đễ du lam, ô lô du lam,
thường già du lam, hắc tất đả du lam, bạt đả
du lam, ta phòng án già bác ra trượng già du

lam, bộ đa bí đa trà, tra kỹ ni thập bà ra, đà
 đột lô ca kiến đột lô kiết tri bà lộ đa tỳ, tát
 bác lô ha lãng già, du sa đát ra ta na yết ra,
 tỳ sa^đ dụ ca, a kỹ ni ô đà ca, mạt ra bệ ra kiến
 đa ra, a ca ra mạt rị đột đát liêm bộ ca, lìa
 lật lạc tra, bí rị sắt chất ca, tát bà na cu ra,
 tứ dẫn già tệ yết ra rị dược xoa đác ra xô,
 mạt ra thị phệ đê sam ta bệ sam, tát đát đa
 đác đát ra, ma ha bạt xà lô sắt ni sam, ma ha
 bác lạc trượng kỹ lam, dạ ba đột đà xá dụ
 xà na, biện đát lệ noa, tỳ đà da bàn đàm ca
 lô di, đê thù bàn đàm ca lô di, bác ra tỳ đà
 bàn đàm ca lô di, đát điệt tha, áng, a na lệ, tỳ
 xá đê, bệ ra bạc xà ra đà rị, bàn đà bàn đà
 nề, bạt xà ra bàn ni phẩn, Hổ hồng đô lô ung
 phẩn, ta-bà-ha.

Kế tiếp tụng chú Đại-bi như dưới đây:

Thiên thủ thiên nhân vô ngại đại bi tâm
 đà la ni.

Nam-mô hắt ra đát na đa ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết đê thức bác ra
 da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà
 da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt
 đê xô đát na đát tá.

Nam-mô tát kiết lật đỏa ỳ mông a rị da,
 bà lô kiết đê thất Phật ra lãng đà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa
 sa mẽ, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ
 dụng, tát bà tát đa na ma bà đà ma phạt
 đật đậu, đát điệt tha, án a bà lô hê, lô ca đê,
 ca la đê, di hê rị, ma ha bồ đê tát đỏa, tát bà
 tát bà, ma ra ma ra ma hê ma hê rị đà
 dụng, cu lô cu lô yết mông, độ lô độ lô phạt

xà da đễ, ma ha phạt xà da đễ, dà ra dà ra, địa rị ni, thất Phạt ra da, dá ra dá ra, mạ mạ phạt ma ra, mục đễ lý, ự hê di hê, thất na thất na ạ ra sâm phạt ra xá lý, phạt sa phạt sâm, Phạt ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê lý, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đễ dạ bồ đễ dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, dị đễ lý dạ, na ra cần trì, địa lý sát ni na, ba dạ ma na, ta bà ha, tất đà dạ, ta bà ha, ma ha tất đà dạ, ta bà ha, tất đà đủ nghê, thất bàn ra da, ta bà ha, na ra cần trì, ta bà ha, ma ra na ra, ta bà ha, tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha, ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha, giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha, ba đà ma, yết tất đà dạ, ta bà ha, na ra cần trì bàn già ra da, ta bà ha, ma bà lý thẳng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắt ra đất na đa ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô kiết đễ, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án, tất điện đô, mạng đa ra, bặt đà da, ta bà ha.

Khi tụng chú Đại-bi trên đó rồi, thì tiếp tụng mười bài Thập-chú như dưới đây:

1° Chú Như-Ý Bảo-Luân-Vương Đà-La-Ni.

Nam-mô Phạt-dà-da.

Nam-mô Đạt-mạ-da.

Nam-mô Tăng-dà-da.

Nam-mô Quan-Tự-Tại Bồ-tát ma-ha-tát, cụ đại-bi tâm giả. Đất diệt tha. Án, churót yết ra phạt đễ, chán đa mặt ni, ma-ha bát đấng mẽ, rô rô rô rô, đễ sát tra, thurót ra yết rị, sa dạ hồng, phẩn tá ha. Án, bát đạt

ma, chân đa mặt ni, thước ra hồng. Ấn bát lật đà, bát đẳng mẽ hồng.

2° Tiêu tai cát tường Thần-chủ.

Nặng mô tam mãn đa, mẫu đà năm, a bát ra đê, hạ đa xá, ta nặng năm. Đát diệt tha. Ấn, khê khê, khê hê, khê hê, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, đê sắc sá, đê sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra, phiến đê ca, thất rị đê, ta phạ ha.

3° Công-đức Báo sơn Thần-chủ.

Nam-mô Phật-Đà-Da.

Nam-mô Đạt-Mạ-Da.

Nam-mô Tăng-Già-Da. — Ấn tất đê hộ rô rô, tất đô rô, chỉ rị ba, kiết rị bà, tất đạt rị, bố rô rị, ta phạ ha.

4° Phật-mẫu Chuẩn-Đề Thần-chủ.

Khê thủ qui-ý Tô-tất-đê, đầu diện đánh lễ thất cu đê, ngả kim xung tán Đại-Chuẩn-Đề, duy nguyện từ bi thùỵ gia hộ.

Nam-mô táp đa năm, tam-miêu tam-bồ-đê, cu đê năm, đát diệt tha. Ấn, chiết lệ chủ lệ Chuẩn-Đề, ta bà ha.

5° Thánh-Vô-Lượng-Thọ Quyết-Định Quan-Minh Vương-Đà-La-Ni.

Ấn, nại ma ba cát ngoả đê, a ba ra mặt đạp, a ưu rị a nạp, tô tất nê, thiết chấp đạp, điệp tả ra tê dả, đát tháp cả đạt dả, a ra ha đê, tam dược tam bát đạt dả, đát nê dả tháp. Ấn, tất rị ba, tang tư cát rị, bót rị thuật đạp, đạt ra mã đê, cả cả nại, tang mã ngọt cả đê,

tá ba ngoả, tỉ thuật đễ, ma hắt nại dả, bát rị ngoả rị tá hắt.

6° *Dược-Sư Quán-Đảnh Chơn-Ngôn.*

Nam-mô bát già phạt đễ, bệ sát xả, lụ rô thích lưu lý, bát lật bà, hắt ra xà dả, đát tha yết đa dả, a ra hắt đễ, tam miệu tam bột đa da. Đát diệt tha, Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xả, tam một yết đễ tá ha.

7° *Quan-Ám Linh-cảm Chơn-Ngôn.*

Án, ma ni bát di hồng, ma hạt nghê nha nạp, tích đô đặt ba đặt, tích đặt ta nạp, vi đặt rị cát, tát nhi cắng nhi thấp, bөө rị tất thấp cát, nạp bồ ra nạp, nạp bөө rị, thuru thắt ban nạp, nại ma lô kiết, thuyết ra da tá ha.

8° *Thất-Phật Diệt-Tội Chơn-Ngôn.*

Lý bà lý bà đễ, cầu ha cầu ha đễ, đà ra ni đễ, ni ha ra đễ, tỉ lê nễ đễ, ma ha dà đễ, chơn lăng cang đễ, ta bà ha.

9° *Vãng-Sanh Tịnh-Độ Thần-Chú.*

Nam-mô A di đa bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha, A di rị đô bà tỉ, A di rị đa, tất đam bà tỉ, A di rị đa, tỉ ca lang đễ, A di rị đa, tỉ ca lang đa, dà di nị, dà dà na, chỉ đa ca lệ, ta bà ha.

10° *Thiện-Nữ-Thiên-Chú.*

Nam-mô Phật-Đà.

Nam-mô Đạt-Mạ.

Nam-mô Tăng-Già.

Nam-mô Thất-Lý, ma ha đễ tỉ da, đát nễ

dã tha, ba lý phú lâu na, giá rị tam mạn đà,
đạt xá ni, ma ha ti ha ra dà đế, tam mạn đà,
tì ni dà đế, ma ha ca rị dả, ba nễ, ba ra, ba
nễ, tát rị phạ lật tha, tam mạn đà, tú bác lệ
đế, phú lệ na, a rị na, đạt mạ đế, ma ha ti
cổ tát đế, ma ha Di-Lật đế, lâu phả tăng kỳ
đế, hê đế tì, tăng kỳ hê đế, tam mạn đà, a
tha a nâu, hà la ni.

Khi tụng Đại-bi Thập chú vừa rồi, kể tụng Bát-nhã Ba la
Mật-đa Tâm-kinh như dưới đây:

Quán-tự-tại Bồ-tát, hành thâm bát-nhã
ba-la mật-đa thời, chiếu kiến ngũ huân giai
không, độ nhứt thiết khổ ách.

Xá-Lý-Tử!— Sắc bất dị không, không bất
dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc,
thọ tướng hành thức diệt phục như thị.

Xá-Lý-Tử!— Thị chư pháp không tướng,
bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng
bất giảm.— Thị cố không trung vô sắc, vô
thọ tướng hành thức, vô nhân nhĩ tì thiết
thân ý, vô sắc thanh hương vị xúc pháp, vô
nhân giới, nãi chí vô ý thức giới, vô vô-minh,
diệt vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt
vô lão tử tận, vô khổ tập diệt đạo, vô trí diệt
vô đắc.

Di vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-đỏa ỳ bát-nhã
ba-la mật-đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái
ngại cố, vô hữu khủng bố, viên lý diên đảo
mộng tướng, cứu cánh niết-bàn; tam thế
chư Phật ỳ bát-nhã ba-la-mật-đa cố, đắc a-
nậu đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri bát-nhã ba-la mật-đa, thị đại thần
chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị

vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ,
chơn thiết bất hư.

Cổ thuyết bát-nhả ba-la mật-đa chú, tức
thuyết chú viết: Yết đê yết đê, ba la yết đê,
ba la tăng yết đê, bồ đê tát bà ha.

Ma-Ha Bát-Nhả Ba-La-Mật-Đa (Đọc 3 lần)

Kế tiếp tụng bài « Tán Phật » như dưới đây :

Thượng lai hiện tiền thanh tịnh chúng,
Phúng tụng Lăng-nghiêm chư phẩm chú;
Hồi hướng Tam-bảo chúng Long-Thiên,
Thủ-hộ Già-lam chư thánh tạo;
Tam đồ bác nạn cu ly khổ,
Tứ ân tam hữu tận triêm ân;
Quốc giới an ninh binh cách tiêu,
Phong điều vô thuận dân an lạc;
Đại chúng huân tu hi thắng tấn,
Thập địa đốn siêu vô nan sự;
Sơn-môn thanh tịnh tuyệt phí ngu,
Đàn-tín qui y tăng phước huệ;
Sắc trần tâm niệm khã sở tri,
Đại hải trung thủy khã ẩm tận;
Hư không khã lượng phong khã kố,
Vô năng thiết tận Phật công đức;
Thiên thượng thiên hạ vô như Phật,
Thập phương thế giới diệt vô tử;
Sở hữu thế-gian ngã tận kiến,
Nhứt thiết vô hữu như Phật đã.

Nam-mô Ta-bà Thế-giới, tam giới đạo-sư
tứ sanh từ phụ, Nhơn Thiên giáo-chủ điều
ngự Bốn-sư Thích-Ca Mưu-Ni Phật.

Nam-mô Bốn-sư Thích-Ca Mưu-Ni Phật.
(Đi nhiều chung quanh bàn Phật và niệm đủ 100 biến)

Nam-mô Đại-Trí Văn-Thù Sư-Lý Bồ-Tát;
(10 biến)

Nam-mô Đại-Hạnh Phổ-Hiến Bồ-Tát;
(10 biến)

Nam-mô Hộ-Pháp Chư-Thiên Bồ-Tát;
(10 biến)

Nam-mô Đạo-Tràng Hội-Thượng Phật
Bồ-Tát. (10 biến)

Xưng danh hiệu Tứ-thánh trên đó và lạy rồi qui xuống tụng bài « Sám Thập-phương » hoặc bài « Nguyện Nhứt-tâm » như dưới đây:

Sám Thập-phương

Thập phương Tam-thế Phật,

A-Di-Đà đệ nhứt;

Cứu phàm độ chúng-sanh,

Oai đức vô cùng cực;

Ngã kim đại qui y,

Sám hối tam nghiệp tội;

Phàm hữu chư phước thiện,

Chí tâm dụng hồi hướng;

Nguyện đồng niệm Phật nhưn,

Cảm ứng tùy thời hiện ;

Lâm chung Tây-phương cảnh,

Phân minh tại mục tiền ;

Kiến văn giai tinh tấn,

Đồng sanh Cực-lạc quốc ;

Kiến Phật liễu sanh tử,

Như Phật độ nhứt thiết ;

Vô biên phiền não đoạn,

Vô lượng pháp môn tu ;

Thệ nguyện độ chúng sanh,

Tổng giai thành Phật đạo.
 Hư không hữu tận, ngã nguyện vô cùng,
 Tinh giữ vô tình, đồng viên chưởng trí.

Nguyện Nhứt-tâm

Nhứt tâm qui mạng Cự-lạc thế-giới A-
 Di-Đà Phật, nguyện dĩ tịnh quang chiếu
 ngã, từ thế nhiếp ngã, ngã kim chánh niệm,
 xưng Như-lai danh vị Bồ-Đề đạo, cầu sanh
 Tịnh-độ.

Phật tích bốn thế nhược hữu chúng sanh,
 dục sanh ngã quốc, chí tâm tín nhạo, nãi chí
 thập niệm, nhược bất sanh giả, bất thủ
 chánh giác ; dĩ thữ niệm Phật nhưn-duyên,
 đắc nhập Như-lai đại thế hải trung, thừa
 Phật từ-lực, chúng tội tiêu diệt, thiện căn
 tăng trưởng.

Nhược lâm dục mạng chung, dự tri thời
 chí, thân vô bệnh khổ, tâm bất tham luyến,
 ý bất điên đảo, như nhập thiên định, Phật
 cập thánh chúng, thủ chấp kim đài, lai
 nghinh tiếp ngã, ư nhứt niệm khoảnh, sanh
 Cự-lạc quốc, hoa khai kiến Phật, tức văn
 Phật thừa, đốn khai Phật huệ, quảng độ
 chúng-sanh, mãn Bồ-Đề nguyện, quảng độ
 chúng-sanh, mãn Bồ-Đề nguyện.

Tán:

Niệm Phật công đức, bất khả tư nghị ;
 Pháp giới phổ quang huy, tam hữu tề tư ;
 tứ ân tổng lợi.

Thượng chú Hoàng-đế thánh thọ vạn tuế.
Pháp giới hữu tình, đồng sanh Cực-lạc
quốc.

Phổ nguyện đồng sanh Cực-lạc quốc.

Tứ sanh cứu hữu, đồng đẳng huê tạng,
huyền môn bác nạn, tam đồ cộng nhập, tỳ
lư tánh hải.

Tự qui ỵ Phật, đương nguyện chúng-sanh,
thể giải đại đạo, phát vô-thượng tâm.

(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Tự qui ỵ Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải.

(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Tự qui ỵ Tăng, đương nguyện chúng-sanh,
thống lý đại-chúng, nhứt thiết vô ngại.

(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Hòa-nam Thánh-chúng

(Lễ 3 lạy và xá 3 xá rồi lui ra)



THỜI KHÓA TỤNG

BUỔI CHIỀU



Nam-mô Liên-trì hải hội Phật Bồ-tát (3 lần)
Phật thuyết A-Di-Đà kinh.

Như thị ngã văn: nhất thời Phật tại Xá-Vệ quốc, Kỳ-thọ, cấp-Cô-Độc-viên. Dữ Đại-Tì-Khuru tăng, thiên nhị bách ngũ thập nhân cụ, giai thị đại A-la-hán, chúng sở tri thức.

Trưởng-lão Xá-Lị-Phất, Ma-Ha Mục-Kiền-Liên, Ma-Ha Ca-Điếp, Ma-Ha Ca-Chiên-Diên, Ma-Ha Cu-Si-La, Li-Bà-Đa, Chư-Lị-Bàng-Đà-Dà, Nan-Đà, Ác-Nan-Đà, La-Hầu-La, Kiều-Phạm Ba-Đề, Tân-Đầu, Lô-Phả-La-Đọa, Ca-Lưu-Đà-Di, Ma-Ha Kiếp-Tần-Na, Bạc-Câu-La, A-Nâu-Lâu-Đà. Như thị đẳng chư đại Đệ-tử. Tinh chư Bồ-Tát Ma-Ha-Tát, Văn-Thù-Sư-Lị Pháp-Vương-Tử, A-Dật-Đa Bồ-Tát, Kiên-Đà-Ha-Đề Bồ-Tát, Thường-Tinh-Tấn Bồ-Tát. Dữ như thị đẳng chư đại Bồ-Tát, Cặp Thích-Đề-Hoàng-Nhân đẳng, vô lượng chư Thiên, đại-chúng cụ.

Nhĩ thời, Phật cáo Trưởng-lão Xá-Lị-Phất, tụng thị Tây-phương quá thập vạn ức Phật-độ hữu Thế-giới, danh viết Cực-lạc, kỳ độ hữu Phật, hiệu A-Di-Đà, kim hiện tại thuyết pháp.

Xá-Lị-Phất. — Bĩ độ hà cố, danh vi Cự-lạc? — Kỳ quặc chúng-sanh, vô hữu chúng khô, đản thọ chư lạc, cố danh Cự-lạc.

Hựu Xá-Lị-Phất, Cự-lạc quặc-độ, thất trùng lang thuận, thất trùng la vòng, thất trùng hàng thọ, giai thị tứ-bảo, chư tráp vi nhiều, thị cố bỉ quặc danh vi Cự-lạc.

Hựu Xá-Lị-Phất, Cự-lạc quặc-độ, hữu thất bảo trì, bát công-đức thủy, sung mãn kỳ trung, trì dễ thuận dĩ kim-sa bố-địa. Tứ biên giai đạo, kim-ngân, lưu-ly, pha-lê hiệp thành; thượng hữu lâu các, diệt dĩ kim-ngân, lưu-ly, pha-lê, xa-cừ, xích-chu, mã-não nhi nghiêm sức chi.

Trì trung liên-hoa, đại như xa luân, thanh-sắc thanh-quang, huỳnh-sắc huỳnh-quang, xích-sắc xích-quang, bạch-sắc bạch-quang, vi diệu hương khiết.

Xá-Lị-Phất, Cự-lạc quặc-độ, thành tựu như thị công-đức trang nghiêm.

Hựu Xá-Lị-Phất, bỉ Phật quặc-độ, thường tác Thiên-nhạc, huỳnh kim vi địa, trú dạ lục thời, vũ Thiên-mạn-đà-la-hoa, kỳ độ chúng-sanh thường dĩ thanh đản, các dĩ ỳ-cắt, thành chúng diệu-hoa, cúng dường tha phương thập vạn ức Phật, tức dĩ thực thời, hườn đáo bốn-quặc phạm thực kinh hành.

Xá-Lị-Phất, Cự-lạc quặc-độ, thành tựu như thị công-đức trang nghiêm.

Phục thứ Xá-Lị-Phất, bỉ quặc thường hữu chúng-chúng kỳ diệu tạp sắc chi diệu, bạch-hạc, không-tước, anh-vũ, xá-lị, ca-lăng tân-dà, cộng-mệnh chi-diệu, thị chư chúng

điều, trú dạ lục thời, xuất hòa nhả âm, kỳ âm diên xướng ngũ-căn, ngũ-lực, thất bồ-đề phận, bát thánh đạo phận, như thị đẳng pháp. Kỳ độ chúng-sanh, văn thị âm dĩ, giai tất niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

Xá-Lị-Phất, như vật vị thử điều thật thị tội báo sở sanh, sở dĩ giả hà? - Bỉ Phật quắc-độ, vô tam ác-dạo.

Xá-Lị-Phất, kỳ Phật quắc-độ, thượng vô ác-dạo chi danh, hà hưởng hữu thật, thị chư chúng điều, giai thị A-Di-Đà Phật, dục linh pháp âm tuyên lưu biến hóa sở tác.

Xá-Lị-Phất, bỉ Phật quắc-độ, vi phong xuy động, chư bảo hàng thọ, cập bảo la vông, xuất vi diệu âm, thí như bách thiên chủng nhạc, đồng thời cu tác; văn thị âm giả, tự nhiên giai sanh niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng chi tâm.

Xá-Lị-Phất, kỳ Phật quắc-độ, thành tựu như thị công-đức trang nghiêm.

Xá-Lị-Phất, ư như ý vân hà, bỉ Phật hà cố, hiệu A-Di-Đà?

Xá-Lị-Phất, bỉ Phật quang-minh vô-lượng, chiếu thập phương quắc, vô sở chướng ngại thị cố hiệu vi A-Di-Đà.

Hựu Xá-Lị-Phất, bỉ Phật thọ mệnh, cập kỳ nhơn dân, vô-lượng vô-biên A-tăng-kỳ kiếp, cố danh A-Di-Đà.

Xá-Lị-Phất, A-Di-Đà Phật, thành Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp.

Hựu Xá-Lị-Phất, bỉ Phật hữu vô-lượng vô-biên Thịnh-văn đệ-tử, giai A-la-hán,

phi thị toán số chi sở năng tri; chư Bồ-tát chúng, diệt phục như thị:

Xá-Lị-Phất, bĩ Phật quốc-độ, thành tựu như thị công-đức trang nghiêm.

Hựu Xá-Lị-Phất, Cựe-lạc quốc-độ, chúng-sanh sanh giả, giai thị A-bệ bạc-trí; kỳ trung đa hữu nhứt sanh bồ xứ; kỳ số thậm đa, phi thị toán số sở năng tri chi, đản khả dĩ vô-lượng vô-biên A-tăng-kỳ thuyết.

Xá-Lị-Phất, chúng-sanh văn giả, ưng đương phát nguyện, nguyện sanh bĩ quốc; sở dĩ giả hà, đặc dữ như thị chư thượng thiện-nhơn, cụ hội nhứt xứ.

Xá-Lị-Phất, bất khả dĩ thiếu thiện-căn, phước-đức nhân-duyên, đặc sanh bĩ-quốc.

Xá-Lị-Phất, nhược hữu Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhơn, văn thuyết A-Di-Đà Phật; chấp trì danh hiệu, nhược nhứt nhứt, nhược nhị nhứt, nhược tam nhứt, nhược tứ nhứt, nhược ngũ nhứt, nhược lục nhứt, nhược thất nhứt, nhứt tâm bất loạn. Kỳ nhơn lâm minh chung thời, A-Di-Đà Phật, dữ chư Thánh chúng hiện tại kỳ tiền; thị nhơn chung thời, tâm bất điên đảo; tức đặc vãng sanh A-Di-Đà Phật, Cựe-lạc quốc-độ.

Xá-Lị-Phất, ngã kiến thị lợi, cổ thuyết thử ngôn; nhược hữu chúng-sanh, văn thị thuyết giả, ưng đương phát nguyện, sanh bĩ quốc-độ.

Xá-Lị-Phất, như ngã kim giả, tán thán A-Di-Đà Phật, bất khả tư-nghị công-đức chi lợi.

Đông-phương diệt hữu A-Súc-Bệ Phật, Tu-Di-Tướng Phật, Đại-Tu-Di Phật, Tu-Di-Quang Phật, Diệu-Âm Phật; như thị đẳng hằng-hà sa-số Chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú Tam-thiên Đại-thiên Thế-giới, thuyết thành thật ngôn: như đẳng chúng-sanh, đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức, nhưt thiết Chư Phật sở hộ niệm kinh.

Xá-Lị-Phất, Nam-phương Thế-giới, hữu Nhứt-Nguyệt-Đẳng Phật, Danh-Văn-Quang Phật, Đại-Diệm-Kiên Phật, Tu-Di-Đẳng Phật, Vô-Lượng-Tin-Tấn Phật; như thị đẳng hằng-hà sa-số Chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú Tam-thiên Đại-thiên Thế-giới, thuyết thành thật ngôn, như đẳng chúng-sanh, đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức, nhưt thiết Chư Phật, sở hộ niệm kinh.

Xá-Lị-Phất, Tây-phương Thế-giới, hữu Vô-Lượng-Thọ Phật, Vô-Lượng-Tướng Phật, Vô-Lượng-Tràng Phật, Đại-Quang Phật, Đại-Minh Phật, Bảo-Tướng Phật, Tịnh-Quang Phật, như thị đẳng hằng-hà sa-số Chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú Tam-thiên Đại-thiên Thế-giới, thuyết thành thật ngôn, như đẳng chúng-sanh, đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức, nhưt thiết Chư Phật sở hộ niệm kinh.

Xá-Lị-Phất, Bắc-phương Thế-giới, hữu Diệm-Kiên Phật, Tối-Thắng-Âm Phật, Nan-

Trở Phật, Nhứt-Sanh Phật, Vồng-Minh Phật, như thị đẳng hằng-hà sa số Chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quang trường thiết tướng, biến phú Tam-thiên Đại-thiên Thế-giới, thuyết thành thật ngôn, như đẳng chúng-sanh, đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức nhứt thiết Chư Phật sở hộ niệm kinh.

Xá-Lị-Phất, Hạ-phương Thế-giới, hữu Sư-Tử Phật, Danh-Vân Phật, Danh-Quang Phật, Đạt-Mạ Phật, Pháp-Tràng Phật, Trì-Pháp Phật, như thị đẳng hằng-hà sa số Chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quang trường thiết tướng, biến phú Tam-thiên Đại-thiên Thế-giới, thuyết thành thật ngôn, như đẳng chúng-sanh, đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức nhứt thiết Chư Phật sở hộ niệm kinh.

Xá-Lị-Phất, Thượng-phương Thế-giới, hữu Phạm-Âm Phật, Tú-Vương Phật, Hương-Thượng Phật, Hương-Quang Phật, Đại-Diệm-Kiên Phật, Tạp-Sắc Bảo-Hoa Nghiêm-Thân Phật, Ta-La Thụ-Vương Phật, Bảo-Hoa-Đức Phật, Kiến-Nhứt-Thiết-Nghĩa Phật, Như-Tu-Di-San Phật, như thị đẳng hằng-hà sa số Chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quang trường thiết tướng, biến phú Tam-thiên Đại-thiên Thế-giới, thuyết thành thật ngôn, như đẳng chúng-sanh, đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức nhứt thiết Chư Phật sở hộ niệm kinh.

Xá-Lị-Phất, ư như ý vân hà ? Hà cổ danh vi nhứt thiết Chư Phật sở hộ niệm kinh ?

Xá-Lị-Phất, nhược hữu Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhơn, văn thị kinh thọ trì giả, cập văn Chư Phật danh giả ; thị chư Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhơn, giai vi nhứt thiết Chư Phật chi sở hộ niệm, giai đắc bất thời chuyển ư A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu-Tam-Bồ-Đề.

Thị cổ Xá-Lị-Phất, nhược đẳng giai đương tín thọ ngã ngữ cập Chư Phật sở thuyết.

Xá-Lị-Phất, nhược hữu nhơn dĩ phát nguyện, kim phát nguyện, đương phát nguyện, dục sanh A-Di-Đà Phật quốc giả, thị chư nhơn đẳng giai đắc bất thời chuyển ư A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề, ư bỉ quốc độ, nhược dĩ sanh, nhược kim sanh, nhược đương sanh.

Thị cổ Xá-Lị-Phất, chư Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhơn, nhược hữu tín giả, ưng đương phát nguyện sanh bỉ quốc độ.

Xá-Lị-Phất, như ngã kim giả, xưng tán Chư Phật bất khả tư nghị công đức; bỉ Chư Phật đẳng, diệt xưng tán ngã bất khả tư nghị công đức, nhi tác thị ngôn : Thích-Ca Mâu-Ni Phật, năng vi thậm nan hỷ hữu chi sự ; năng ư Ta-bà quốc độ ; ngũ-trược ác-thế, kiếp-trược, kiến-trược, phiền-não trược, chúng-sanh-trược, minh-trược trung ; đắc A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề, vi chư chúng-sanh, thuyết thị nhứt thiết thế-gian nan tín chi pháp.

Xá-Lị-Phất, đương tri ngã ư ngũ-trước
 ác thế, hành thử nan sự đặc A-Nậu-Đa-La
 Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề, vị nhứt thiết thế-
 gian thuyết thử nan tín chi pháp, thị vị
 thậm nan.

Phật thuyết thử kinh dĩ, Xá-Lị-Phất cập
 chư Tì-khuru nhứt thiết thế-gian, Thiên-
 nhơn, A-tu-la đẳng: văn Phật sơ thuyết,
 hoan hỉ tín thọ, tác lễ nhi khứ.

Vàng-Sanh Thân-Chú.

Bạc nhứt thiết nghiệp chướng căn bản đặc
 sanh Tịnh-độ đà-la-ni.

Nam-mô A di đa bà dạ, đa tha già đa dạ,
 đa diệt dạ tha, a di rị đố bà tì, a di rị đa,
 tất đam bà tì, a di rị đa, tì ca lan đế,
 a di rị đa, tì ca lan đa, già di nị, già già na,
 chỉ đa ca lệ, ta bà ha.

Hồng-Danh Bảo-Sám Nghi-Thức.

Đại từ đại bi mãn chúng-sanh,
 Đại hỉ đại xả tế hàm thức;
 Tướng hảo quang minh dĩ tự nghiêm,
 Chúng đẳng chí tâm qui mạng lễ.

Nam-mô qui-ỵ Kim-Cang thượng-sư.
 Qui-ỵ Phật, qui-ỵ Pháp, qui-ỵ Tăng.

Ngã kim phát tâm, bất vị tự cầu nhơn
 thiên phước báo, Thịnh-văn Duyên-giác,
 nãi chí quyền-thừa chư vị Bồ-tát, duy ỵ tối-

thượng thừa, phát Bồ-đề-tâm, nguyện dữ pháp giới chúng-sanh, nhứt thời đồng đăc A-Nậu-Đa-La Tam-Miếu Tam-Bồ-Đề. ✽

Nam-mô qui-ý thập phương tận hư-không giới nhứt thiết Chư Phật.

Nam-mô qui-ý thập phương tận hư-không giới nhứt thiết Tôn Pháp.

Nam-mô qui-ý thập phương tận hư-không giới nhứt thiết Hiền Thánh Tăng.

Nam-mô Như-Lai Ứng-Cúng, Chánh-Biến-Tri, Minh-Hạnh-Túc, Thiện-Thệ, Thế-Gian - Giải Vô-Thượng-Sĩ, Điều-Ngự-Trượng-Phu, Thiên-Nhơn-Sư, Phật Thế-Tôn.

Nam-mô Phổ-Quang Phật;

Nam-mô Phổ-Minh Phật;

Nam-mô Phổ-Tịnh Phật;

Nam-mô Đa-Ma-La-Bạt-Chiên-Đàn-Hương Phật;

Nam-mô Chiên-Đàn-Quang Phật;

Nam-mô Ma-Ni-Tràng Phật;

Nam-mô Hoan-Hỷ-Tạng-Ma-Ni-Bảo-Tích Phật;

Nam-mô Nhứt-Thiết-Thế-Gian-Nhạo-Kiến-Thượng-Đại-Tinh-Tân Phật;

Nam-mô Ma-Ni-Tràng-Đăng-Quang Phật;

Nam-mô Huệ-Cự-Chiêu Phật;

Nam-mô Hải-Đức-Quang-Minh Phật;

Nam-mô Kim-Cang-Lao-Cường-Phổ-Táng Kim-Quang Phật;

Nam-mô Đại-Cường-Tinh-Tân Đồng-Mảnh Phật;

Nam-mô Đại-Bi-Quang Phật;
 Nam-mô Từ-Lực-Vương Phật;
 Nam-mô Từ-Tạng Phật;
 Nam-mô Chiên-Đàn-Khốt-Trang-Nghiêm-
 Thắng Phật;
 Nam-mô Hiền-Thiện-Thủ Phật;
 Nam-mô Thiện-Ý Phật;
 Nam-mô Quảng-Trang-Nghiêm-Vương
 Phật;
 Nam-mô Kim-Hoa-Quang Phật;
 Nam-mô Bảo-cái Chiếu-Không-Tự-Tại-
 Lực-Vương Phật;
 Nam-mô Hư-Không-Bảo-Hoa-Quang
 Phật;
 Nam-mô Lưu-Lý-Trang-Nghiêm-Vương
 Phật;
 Nam-mô Phổ-Hiện-Sắc-Thân-Quang
 Phật;
 Nam-mô Bất-Động-Trí-Quang Phật;
 Nam-mô Hàng-Phục-Chúng-Ma-Vương
 Phật;
 Nam-mô Tài-Quang-Minh Phật;
 Nam-mô Trí-Huệ-Thắng Phật;
 Nam-mô Di-Lặc-Tiên-Quang Phật;
 Nam-mô Thiện-Tịch-Nguyệt-Âm-Diệu-
 Tôn-Trí-Vương Phật;
 Nam-mô Thế-Tĩnh-Quang Phật;
 Nam-mô Long-Chường-Thượng-Tôn-
 Vương Phật;
 Nam-mô Nhứt-Nguyệt-Quang Phật;
 Nam-mô Nhứt-Nguyệt-Châu-Quang Phật;
 Nam-mô Huệ-Tràng-Thắng-Vương Phật;

Nam-mô Sư-Tử-Hầu-Tự-Tại-Lực-Vương
Phật;

Nam-mô Diệu-Âm-Thắng Phật;

Nam-mô Thường-Quang-Tràng Phật;

Nam-mô Quang-Thế-Đẳng Phật;

Nam-mô Huệ-Oai-Đẳng-Vương Phật;

Nam-mô Pháp-Thắng-Vương Phật;

Nam-mô Tu-Di-Quang Phật;

Nam-mô Tu-Ma-Na-Hoa-Quang Phật;

Nam-mô Ưu - Đàm - Bát - La - Hoa - Thù -
Thắng-Vương Phật;

Nam-mô Đại-Huệ-Lực-Vương Phật;

Nam-mô A-Súc-Tì-Hoan-Hỉ-Quang Phật;

Nam-mô Vô - Lượng - Âm - Thịnh - Vương
Phật;

Nam-mô Tài-Quang Phật;

Nam-mô Kim-Hải-Quang Phật;

Nam-mô Sơn - Hải - Huệ - Tự - Tại - Thông-
Vương Phật;

Nam-mô Đại-Thông-Quang Phật;

Nam-mô Nhứt - Thiết - Pháp - Tràng - Mãn-
Vương Phật;

Nam-mô Thích-Ca-Muru-Ni Phật;

Nam-mô Kim-Cang-Bát-Hoại Phật;

Nam-mô Bảo-Quang Phật;

Nam-mô Long-Tôn-Vương Phật;

Nam-mô Tinh-Tấn-Quân Phật;

Nam-mô Tinh-Tấn-Hỉ Phật;

Nam-mô Bảo-Hoả Phật;

Nam-mô Bảo-Nguyệt-Quang Phật;

Nam-mô Hiện-Vô-Ngu Phật;

Nam-mô Bảo-Nguyệt Phật;

Nam-mô Vô-Cầu Phật;
 Nam-mô Lý-Cầu Phật;
 Nam-mô Đồng-Thí Phật;
 Nam-mô Thanh-Tịnh Phật;
 Nam-mô Thanh-Tịnh-Thí Phật;
 Nam-mô Ta-Lưu-Na Phật;
 Nam-mô Thủy-Thiên Phật;
 Nam-mô Kiên-Đức Phật;
 Nam-mô Chiên-Đàn-Công-Đức Phật;
 Nam-mô Vô-Lượng-Cúc-Quang Phật;
 Nam-mô Quang-Đức Phật;
 Nam-mô Vô-Ưu-Đức Phật;
 Nam-mô Na-La-Diên Phật;
 Nam-mô Công-Đức-Hoa Phật;
 Nam-mô Liên-Hoa-Quang - Du - Hí - Thân -
 Thông Phật;
 Nam-mô Tài-Công-Đức Phật;
 Nam-mô Đức-Niệm Phật;
 Nam-mô Thiện - Danh - Xưng - Công - Đức
 Phật;
 Nam-mô Hồng - Diệm - Đễ - Tràng - Vương
 Phật;
 Nam-mô Thiện-Du-Bộ-Công-Đức Phật;
 Nam-mô Đấu-Chiến-Thắng Phật;
 Nam-mô Thiện-Du-Bộ Phật;
 Nam-mô Châu-Tráp-Trang-Nghiêm-Công-
 Đức Phật;
 Nam-mô Bảo-Hoa-Du-Bộ Phật;
 Nam-mô Bảo - Liên - Hoa - Thiện - Trụ - Ta-
 La-Thọ-Vương Phật;
 Nam-mô Pháp-Giới - Tàng - Thân A-Di-Đà
 Phật;

Như thị đẳng nhứt thiết thế-giới, Chư Phật Thế-Tôn thường trụ tại thế, thị chư Thế-Tôn đương từ niệm ngã.

Nhược ngã thử sanh, nhược ngã tiền sanh, tùng vô-thỉ sanh tử dĩ lai, sở tác chúng tội, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy hỉ, nhược tháp, nhược tặng, nhược tứ phương tặng vật, nhược tự thủ, nhược giáo tha thủ, kiến thủ tùy hỉ.

Ngũ vô-gián tội, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy hỉ.

Thập bất thiện đạo, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy hỉ.

Sở tác tội chướng, hoặc hữu phú tàng, hoặc bất phú tàng, ưng đọa địa-ngục, ngã-quỉ súc-sanh, chư dư ác-thú, biên-địa hạ-tiện, cập miệt-lệ-xa, như thị đẳng xứ, sở tác tội chướng, kim giai sám hối.

Kim Chư Phật Thế-Tôn, đương chứng tri ngã, đương ưc niệm ngã, ngã phục ư Chư Phật Thế-Tôn tiền, tác như thị ngôn: nhược ngã thử sanh, nhược ngã dư sanh tăng hành bố thí, hoặc thủ tịnh giới, nãi chí thí dữ súc-sanh nhứt đoàn chi tự, hoặc tu tịnh hạnh, sở hữu thiện căn, thành tựu chúng-sanh, sở hữu thiện căn, tu hạnh bồ-đề, sở hữu thiện căn, cập vô thượng trí, sở hữu thiện căn, nhứt thiết hiệp tập giáo kế trừ-lượng, giai tất hồi hướng A-Nậu-Đa-La Tam-miệu Tam-Bồ-Đề, như quá-khứ vị-lai hiện-tại Chư Phật sở tác hồi hướng, ngã diệc như thị hồi hướng, chúng tội giai sám hối, chư phước tận tùy hỉ, cập thịnh Phật

công đức, nguyện thành vô thượng trí. Khứ
lai hiện tại Phật, ư chúng-sanh tối thắng,
vô lượng công đức hải, ngã kim qui mạng lễ.

Sở hữu thập phương thế giới trung,

Tam thế nhứt thiết nhưn Sư-Tử,

Ngã dĩ thanh tịnh thân ngũ ý,

Nhứt thiết biến lễ tận vô dư,

Phổ-Hiền hạnh nguyện oai thần lực,

Phổ hiện nhứt thiết Như-Lai tiên,

Nhứt thân phục hiện sát-trần thân,

Nhứt nhứt biến lễ sát-trần Phật.

Ư phứt trần trung trần số Phật,

Các xứ Bồ-Tát chúng hội trung,

Vô tận pháp giới trần diệt nhiên,

Thâm tín Chư Phật giai sung mãn,

Các dĩ nhứt thiết âm thanh hải,

Phổ xuất vô tận diệu ngôn từ,

Tận ư vị lai nhứt thiết kiếp,

Tán Phật thậm thâm công đức hải.

Dĩ chư tối thắng diệu hoa mang,

Kỷ nhạc đồ hương cập tán cái,

Như thị tối thắng trang nghiêm cụ,

Ngã dĩ cúng dường chư Như-Lai,

Tối thắng ự phục tối thắng hương,

Mạt hương thiêu-hương dữ đấng chúc,

Nhứt nhứt giai như diệu cao tụng,

Ngã tất cúng dường chư Như-Lai,

Ngã dĩ quảng đại thắng giải tâm,

Thâm tín nhứt thiết tam thế Phật,

Tất dĩ Phổ-Hiền hạnh nguyện lực,

Phổ biến cúng dường chư Như-Lai.

Ngã tích sở tạo chư ác nghiệp,

Giai do vô-thỉ tham sân si,

Tùng thân ngũ ý chi sở sanh,

Nhứt thiết ngã kim giai sám hồi.
 Thập phương nhứt thiết chư chúng-sanh,
 Nhị-thừa hữu-học cập vô-học,
 Nhứt thiết Như-Lai dữ Bồ-Tát,
 Sở hữu công đức giai tùy hỉ,
 Thập phương sở hữu thế-gian đấng,
 Tối sơ thành tựu bồ-đề giả,
 Ngã kim nhứt thiết giai khuyến thỉnh,
 Chuyển ư vô-thượng diệu-pháp-luân,
 Chư Phật nhược dục thị niết-bàn,
 Ngã tất chí thành nhi khuyến thỉnh,
 Dục nguyện cứu trụ sát-trần-kiếp,
 Lợi lạc nhứt thiết chư chúng-sanh,
 Sở hữu lễ tán cúng dường phước,
 Thỉnh Phật trụ thế chuyển pháp luân,
 Tùy hỉ sám hồi chư thiện-căn,
 Hồi hướng chúng-sanh cập Phật-đạo.
 Nguyện tương dĩ thử thắng công-đức,
 Hồi hướng vô-thượng chơn pháp-giới
 Tánh tướng Phật Pháp cập Tăng-già,
 Nhị đế dung thông tam-muội ấn,
 Như thị vô lượng công đức hải,
 Ngã kim giai tất tận hồi hướng.
 Sở hữu chúng-sanh thân khẩu ý,
 Kiến hoặc đàng báng ngã pháp đấng,
 Như thị nhứt thiết chư nghiệp chướng,
 Tất giai tiêu diệt tận vô dư,
 Niệm niệm trí châu ư pháp-giới,
 Quảng độ chúng-sanh giai bất thời,
 Nãi chí hư không thế-giới tận,
 Chúng-sanh cập nghiệp phiền-não tận,
 Như thị tứ pháp quảng vô biên,
 Nguyện kim hồi hướng diệt như thị.
 Nam-mô Đại-Hạnh Phổ-Hiền Bồ-Tát (3 lần)

Kể liếp tụng nghi Mông sơn Thi-thực như dưới đây:
 Nhược nhưn dục liễu tri, tam thể nhứt
 thiết Phật, ưng quán pháp-giới tánh, nhứt
 thiết duy tâm tạo (Đọc 3 lần).

Ấn dà ra đê dạ ta bà ha (Đọc 3 lần).

Nam-mô bộ bộ đê rị, dà rị đa rị, đát đa nga
 đa da (Đọc 3 lần).

Ấn tam đà ra dà đà ta bà ha (Đọc 3 lần).

Nam-mô Đại-Phương-Quảng Phật Hoa-
 Nghiêm kinh (Đọc 3 lần).

Nam-mô thường trụ thập phương Phật,
 Nam-mô thường trụ thập phương Pháp,
 Nam-mô thường trụ thập phương Tăng,
 Nam-mô Bốn-Sư Thích-Ca Mưu-Ni Phật,
 Nam-mô Đại-Bi Quang-Thế-Âm Bồ-Tát,
 Nam-mô Minh-Dương Cứu-Khổ Địa-Tạng-
 Vương Bồ-Tát,

Nam-mô Khải-Giáo A-Nan-Đà Tôn-Giả.

(Bảy câu trên đây cũng đọc 3 lần).

Qui-ý Phật, qui-ý Pháp, qui-ý Tăng.

Qui-ý Phật lượng túc tôn, qui-ý Pháp lý
 dục tôn, qui-ý Tăng chúng trung tôn.

Qui-ý Phật cảnh, qui-ý Pháp cảnh, qui-ý
 Tăng cảnh.

(Ba câu trên đây cũng đọc 3 lần).

Phật-tử sở tạo chư ác nghiệp,
 Giai do vô thí tham sân si,
 Tùng thân ngữ ý chi sở sanh,
 Nhứt thiết Phật-tử giai sám hối.

Hữu-tình sở tạo chư ác nghiệp,
 Giai do vô thí tham sân si,
 Tùng thân ngữ ý chi sở sanh,
 Nhứt thiết hữu-tình giai sám hối.

Cô-hồn sở tạo chư ác nghiệp,
 Giai do vô thí tham sân si,
 Tùng thân ngữ ý chi sở sanh,
 Nhứt thiết cô-hồn giai sám hối.

Chúng sanh vô biên thế nguyện độ, phiền-
 não vô tận thế nguyện đoạn, pháp-môn vô
 lượng thế nguyện học, Phật-đạo vô thượng
 thế nguyện thành (Đọc 3 lần).

Tự tánh chúng-sanh thế nguyện độ, tự
 tánh phiền-não thế nguyện đoạn, tự tánh
 pháp-môn thế nguyện học, tự tánh Phật-đạo
 thế nguyện thành (Đọc 3 lần).

Ấn bát ra mặt lân đà nảnh ta bà ha,
 Ấn a lô lật kế ta bà ha,
 Ấn bộ bộ đế rị, đà rị đa rị, đát đa nga đa da,
 Ấn tam muội da tát đỏa phạm.

(Bốn câu trên đây cũng mỗi câu đọc 3 lần).

Nam-mô tát phạ đát tha, nga đa phạ lô chỉ
 áe, ấn tam bạt ra tam bạt ra hồng (Đọc 3 lần).

Nam-mô tô ra bà da, đát tha nga đa da,
 đát diệt tha, ấn tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát
 ra tô rô, ta bà ha (Đọc 3 lần).

Ấn noan noan noan noan noan (Đọc 3 lần).

Nam-mô tam mãn đa mẫu đà năm ấn noan
 (Đọc 3 lần).

Nam-mô Đa-Bảo Như-Lai,
 Nam-mô Bảo-Thắng Như-Lai,
 Nam-mô Diệu-Sắc-Thân Như-Lai,
 Nam-mô Quảng-Bát-Thân Như-Lai,
 Nam-mô Lý-Bồ-Úy Như-Lai,
 Nam-mô Cam-Lồ-Vương Như-Lai,
 Nam-mô A-Di-Đà Như-Lai.

(Bảy câu trên đây cũng đọc 3 lần).

Thần chú gia trì tịnh pháp thực, phổ thí hà sa chúng Phật-tử, nguyện giai bảo mãn xả xan tham, tốc thoát u-minh sanh Tịnh-độ, qui-ý Tam-bảo phát bồ-đề, cứu cảnh đắc thành vô thượng đạo, công đức vô biên tận vị lai, nhứt thiết Phật-tử đồng pháp thực.

Thần chú gia trì pháp thí thực, phổ thí hà sa chúng hữu-tình, nguyện giai bảo mãn xả xan tham, tốc thoát u-minh sanh Tịnh-độ, qui-ý Tam-bảo phát bồ-đề, cứu cảnh đắc thành vô thượng đạo, công đức vô biên tận vị lai, nhứt thiết hữu-tình đồng pháp thực.

Thần chú gia trì cam lồ thủy, phổ thí hà sa chúng cô-hồn, nguyện giai bảo mãn xả xan tham, tốc thoát u-minh sanh Tịnh-độ, qui-ý Tam-bảo phát bồ-đề, cứu cảnh đắc thành vô thượng đạo, công đức vô biên tận vị lai, nhứt thiết cô-hồn đồng pháp thực.

Nhữ đẳng Phật-tử chúng, ngã kim thí nhữ cúng, thử thực biến thập-phương, nhứt thiết Phật-tử cộng, nguyện dĩ thử công đức, phổ cập ư nhứt thiết, ngã đẳng dĩ Phật-tử, giai cộng thành Phật đạo.

Nhử đẳng hữu-tình chúng, ngã kim thí nhử cúng, thử thực biến thập-phương, nhứt thiết hữu-tình cộng, nguyện dĩ thử công đức, phổ cập ư nhứt thiết, ngã đẳng dĩ hữu-tình, giai cộng thành Phật đạo.

Nhử đẳng cô-hồn chúng, ngã kim thí nhử cúng, thử thực biến thập-phương, nhứt thiết cô-hồn cộng, nguyện dĩ thử công đức, phổ cập ư nhứt thiết, ngã đẳng dĩ cô-hồn, giai cộng thành Phật đạo.

Ấn mục lục lằng ta bà ha (Đọc 3 lần).

Ấn nga nga năng tam bà, phạ phiệt nhứt ra hồng (Đọc 3 lần).

Kể tụng Bát nhã Ba-la Mật đa Tâm-kinh như dưới đây:

Ma-ha bát-nhã ba-la mật-đa tâm-kinh.

Quán-tự-tại Bồ-tát, hành thâm bát-nhã ba-la mật-đa thời, chiếu kiến ngũ huân giai không, độ nhứt thiết khổ ách.

Xá-Lý-Tử!— Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ tướng hành thức, diệt phục như thị.

Xá-Lý-Tử!— Thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ tướng hành thức, vô nhân nhĩ tử thiết thân ý, vô sắc thính hương vị xúc pháp, vô nhân giới, nãi chí vô ý thức giới, vô vô-minh diệt vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận, vô khổ tập diệt đạo, vô trí diệt vô đắc.

Đĩ vô sở đắc cố Bồ-đề tất đoả ỵ bát-nhã
ba-la mật-đa, cố tâm vô quái ngại, vô quái
ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo
mộng tưởng, cứu cảnh Niết-bàn, Tam-thế
Chư Phật ỵ bát-nhã ba-la mật-đa cố, đắc a
nậu đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri bát-nhã ba-la mật-đa, thị đại thân
chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị
vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ,
chơn thiết bất hư.

Cố thuyết bát-nhã ba-la mật-đa chú, tức
thuyết chú viết: ỵết-đề ỵết-đề, ba-la ỵết-đề,
ba-la tăng ỵết-đề, bồ-đề tất bà ha.

Khi tụng kinh Bát-nhã rồi, thì tiếp đọc chú Bạch-tự như
dưới đây:

Ngàn quan thư lai, tất đã tô, tất mo de,
mo nại bo lật de quan thư lai, tất đã tỉ, no
bót tỉ, xác tháp thít lí xừ, mìn phín hoa, tô
độ thúc, mìn phín hoa, tô bồ tô, mìn phín
hoa, tất lí hoa, thú đĩ mi, phứt lai de dề, tất
lí hoa, cót lí mo, tô chan mìn phục thật, thít
lí dằng, cót lỗ hồng, hỏ hỏ hỏ hỏ hỏ hỏ hỏ,
phín hò lang, thát lí hoa, ta tháp cót thạc,
quan thư lai, mo mìn môn chang, quan thư
lai, tất mo de, tất tó ho.

Lại tiếp tụng 3 biến chú Vàng sanh như dưới đây:

Nam-mô a đĩ đa bà dạ, đa tha dà đa dạ,
đa diệt dạ tha, a di rị đô bà tì, a di rị đa,
tất đãm bà tì, a di rị đa, tì ca lang đễ, a di rị
đa, tì ca lang đa, dà di nị, dà dà na, chỉ đa ca
lệ, ta bà ha.

Ấn ta ma ra, ta ma ra, di ma nằng, tát cấp ra, ma ha thính cấp ra hồng. (Đọc 3 lần) (1).

Nguyện trú kiết tường, dạ kiết tường, trú dạ lục thời hằng kiết tường, nhứt thiết thời trung kiết tường giả, nguyện chư Thượng-sư ai nhiếp thọ.

Nguyện trú kiết tường, dạ kiết tường, trú dạ lục thời hằng kiết tường, nhứt thiết thời trung kiết tường giả, nguyện chư Tam-bảo ai nhiếp thọ.

Nguyện trú kiết tường, dạ kiết tường, trú dạ lục thời hằng kiết tường, nhứt thiết thời trung kiết tường giả, nguyện chư Hộ-pháp thường ủng hộ.

Tứ sanh đẳng ư bửu-địa, tam hữu thác hóa liên trì, hà sa ngã-qui chứng tam hiền, vạn loại hữu tình đẳng thập-địa.

A-Di-Đà Phật thân kim sắc,
Tướng hảo quang minh vô đẳng luân,
Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu-Di,
Hám mục trừng thanh tứ đại hải,
Quang-trung hóa Phật vô số ức,
Hóa Bồ-Tát chúng diệp vô biên,
Tứ thập bát nguyện độ chúng-sanh,
Cửu phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn.

Nam-mô Tây-phương Cực-lạc Thế-giới
đại-từ đại-bi A-Di-Đà Phật.

(1) Nhiều nơi lại đọc trại câu chú trên đó như vậy : « Ấn tát mô lai, tát mô lai, mí mò nằng, ấn tát lai mô hò, thính cốt lai già hồng.

Còn nhiều chú khác cũng đọc chằng in nhau; nhưng miễn là người tụng đọc được cái tâm tin-thành thì hơn.

Nam-mô A-Di-Đà Phật (108 lần).

Nam-mô Quan-Thế-Âm Bồ-Tát (10 lần).

Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-Tát (10 lần).

Nam-mô Thanh-Tịnh Đại-Hải-Chúng Bồ-Tát (10 lần).

Kế đọc bài « Nguyên Khê-Thủ » như dưới đây:

Khê thủ Tây-Phương An-lạc quốc,
Tiếp dẫn chúng-sanh đại-đạo-sư,
Ngả kim phát nguyện nguyện vãng-sanh,
Duy nguyện từ-bi ai nhiếp thọ.

Đệ tử chúng đấng, phổ vị tứ ân tam hữu,
pháp giới chúng-sanh, cầu ư Chư Phật nhưt
thừa vô thượng bồ-đề đạo cô, chuyên tâm
trì niệm A-Di-Đà Phật, vạn đức hồng-danh,
cầu sanh Tịnh-độ.

Hựu dĩ nghiệp trọng phước khinh, chướng
thâm huệ thiên, nhiễm tâm dị xí, tịnh đức
nan thành, kim ư Phật tiên, kiêu cần ngũ
thể, phi lịch nhưt tâm, đầu thành sám hối.

Ngả cập chúng-sanh, khoán kiếp chí kim,
mê bốn tịnh tâm, tưng tham sân si, nhiễm
uế tam nghiệp, vô lượng vô biên sở tác tội-
câu, vô lượng vô biên sở kiết oan-nghiệp,
nguyện tất tiêu diệt.

Tùng ư kim nhưt, lập thâm thế nguyện
viên lý ác pháp, thế bất cánh tạo, cần tu
thành đạo, thế bất thời đọa, thế thành
chánh-giác, thế độ chúng-sanh; A-Di-Đà
Phật, dĩ từ bi nguyện lực, đương chứng tri
ngả, đương ai mãn ngả, đương gia bị ngả.

Nguyện thiên quán chi trung, mộng mi chí
 tế, đặc kiến A-Di-Đà Phật kim sắc chi thân,
 đặc lịch A-Di-Đà Phật bảo nghiêm chi độ,
 đặc mong A-Di-Đà Phật, cam lồ quán đánh,
 quang minh chiếu thân, thủ ma ngả đầu, y
 phú ngả thể, sử ngả túc chướng tự trừ,
 thiện cần tăng trưởng, tất không phiền
 não, đốn phá vô-minh, viên giác diệu tâm,
 quách nhiên khai ngộ, tịch quang chơn cảnh,
 thường đặc hiện tiền.

Chí ư lâm dục mạng chung, dự trí thời chí,
 thân vô nhứt thiết bịnh khổ ách nạn, tâm
 vô nhứt thiết tham luyến mê hoặc, chư căn
 duyệt dự, chánh niệm phân minh, xả báo an
 trường, như nhập thiên định; A-Di-Đà Phật,
 đử Quan-Âm Thế-Chí, chư thánh hiền chúng,
 phóng quang tiếp dẫn, thù y thũ đễ huê, lầu
 các tràng phang, dị hương thiên nhạc, Tây-
 phương thánh cảnh, chiêu thị mục tiền, linh
 chư chúng-sanh kiến giả văn giả, hoan hỉ
 cảm thán, phát bồ-đề tâm.

Ngã ư nhĩ thời, thừa kim-cang dài, tùy
 tùng Phật hậu, như đờn chỉ khoảnh, sanh
 Cựe-lạc quốc, thất bảo trì nội, thắng liên hoa
 trung, hoa khai kiến Phật, kiến chư Bồ-Tát,
 văn diệu pháp âm, hoạch vô sanh nhân; ư
 tu du gian, thừa sự Chư Phật, thân mong thọ
 ký, đặc thọ ký dĩ, tam thân tứ trí, ngũ nhân
 lục thông, vô lượng bá thiên đà-la-ni môn,
 nhứt thiết công đức, giai tất thành tựu.

Nhiên hậu bất vi an-duyng, hồi nhập ta-
 bà, phân thân vô số, biến thập phương sát,
 dĩ bất khả tư nghị tự tại thần lực, chường

chường phương tiện, độ thoát chúng-sanh, hàm linh lý nhiệm, huân đặc tịnh tâm, đồng sanh Tây-phương, nhập bất thối địa.

Như thị đại nguyện, thế-giới vô tận, chúng sanh vô tận, nghiệp cập phiến nảo, nhứt thiết vô tận, ngã nguyện vô tận.

Nguyện kim lễ Phật, phát nguyện tu trì, công đức hồi thí hữu tình, tứ ân tổng báo, tam hữu tề tư, pháp giới chúng-sanh, đồng viên chường trí.

Đọc bài « Sám Khê Thủ » rồi, kể tán lễ như dưới đây:

Tán lễ Tây-phương, Cực-lạc thanh lương, Liên-trì cứu phẩm huê hương, bảo thọ thành hàng, thường văn thiên nhạc kiên tương, A-Di-Đà Phật đại phóng từ quang, hóa đạo chúng-sanh vô lượng, giáng kiết tường, hiện tiền chúng đẳng ca dương, nguyện sanh an dưỡng, hiện tiền chúng đẳng ca dương, đồng sanh an dưỡng.

Kể đọc bài: « Thị-Nhựt » như dưới đây:

Thị nhựt dĩ quá, mạng-diệp tùy giảm, như thiếu thủy ngư, tư hữu hà lạc, đại chúng dương cần tin tấn, như cứu đầu nhiên, đảng niệm vô thường, thận vật phóng dật.

Kể đọc bài: « Tam-Quy » như vậy:

Tự qui ỹ Phật, đương nguyện chúng-sanh, thế giải đại đạo, phát vô thượng tâm (Đánh 1 tiếng chuông rồi lễ 1 lay)

Tự qui ỹ Pháp, đương nguyện chúng-sanh, thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải (Đánh 1 tiếng chuông rồi lễ 1 lay).

Tự qui ỹ Tăng, đương nguyện chúng-sanh,

thống lý đại-chúng, nhứt thiết vô ngại (Đánh
1 tiếng chuông rồi lễ 1 lay).

Hòa nam thánh chúng (Lễ 3 lay)

Kể đọc mấy bài nguyện như dưới đây:

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh,
Vô biên thắng phước giai hồi hướng,
Phổ nguyện pháp giới chư chúng-sanh,
Tốc vàng vô lượng quang Phật sát,

Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ,
Thê thê thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung,
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu,
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyện dĩ thử công đức, phổ cập ư nhứt
thiết, ngã đẳng dữ chúng-sanh, giai cộng
thành Phật đạo.

Lại tiếp tụng ba câu nguyện riêng như dưới đây:

Thứ nhứt: tôi nguyện ông bà, cha mẹ, nội
ngoại hai bên, kẻ chết siêu lên, người còn
mạnh giỏi;

Thứ hai: tôi nguyện xa gần lớn nhỏ, phước
thọ vinh hoa, tin đạo Di-Đà, ăn chay niệm
Phật;

Thứ ba: tôi nguyện mình tôi sức khỏe, no
ấm trọn đời, sống hưởng phước Trời, chết
về cõi Phật.

Nam-mô A-Di-Đà Phật

(Lễ 3 lay và xá 3 xá rồi lui ra)

THỜI KHÓA TUNG

BUỔI TỐI



Lư hương sạ nhiệt, pháp giới mông huân,
Chư Phật hải hội tất diêu vân, tùy xứ kiết
tường vân, thành ý phương ân, Chư Phật
hiện toàn thân.

Nam-mô hương vân cái bồ tát ma ha tát.

(đọc 3 lần)

Nam-mô Bốn-sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật.

(đọc 3 lần)

Khai kinh kệ:

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp,
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
Nguyện giải Như-lai chơn thiết nghĩa.

Nam-mô Liên-Trì Hải-Hội Phật Bồ-Tát.

(đọc 3 lần)

Phật thuyết A-Di-Đà kinh:

Như thị ngã văn: nhất thời Phật tại Xá-Vê
quốc, Kỳ-thọ, cấp-Cô-Độc-viên. Dữ Đại-Tì-
Khuru tăng, thiên nhị bách ngũ thập nhân
cư, giai thị đại A-la-hán, chúng sở tri thức.

Trưởng-lão Xá-Lị-Phất, Ma-Ha Mục-Kiên-Liên, Ma-Ha Ca-Diếp, Ma-Ha Ca-Chiên-Diên, Ma-Ha Cu-Si-La, Li-Bà-Đa, Churu-Lị-Bàng-Đà-Dà, Nan-Đà, Ác-Nan-Đà, La-Hầu-La, Kiều-Phạm Ba-Đề, Tân-Đầu, Lô-Phả-La-Đọa, Ca-Lưu-Đà-Di, Ma-Ha Kiếp-Tân-Na, Bạc-Câu-La, A-Nâu-Lâu-Đà. Như thị đẳng chư đại Đệ-tử. Tinh chư Bồ-Tát Ma-Ha-Tát, Văn-Thù-Sư-Lị Pháp-Vương-Tử, A-Dật-Đa Bồ-Tát, Kiên-Đà-Ha-Đề Bồ-Tát, Thường-Tinh-Tấn Bồ-Tát. Dữ như thị đẳng chư đại Bồ-Tát, Cặp Thích-Đề-Hoàng-Nhân đẳng, vô lượng chư Thiên, đại-chúng cu.

Nhĩ thời, Phật cáo Trưởng-lão Xá-Lị-Phất, từng thị Tây-phương quá thập vạn ức Phật-độ hữu Thế-giới, danh viết Cựe-lạc, kỳ độ hữu Phật, hiệu A-Di-Đà, kim hiện tại thuyết pháp.

Xá-Lị-Phất. — Bĩ độ hà cố, danh vi Cựe-lạc? — Kỳ quác chúng-sanh, vô hữu chúng khổ, dẫn thọ chư lạc, cố danh Cựe-lạc.

Hựu Xá-Lị-Phất, Cựe-lạc quác-độ, thất trùng lang thuận, thất trùng la vòng, thất trùng hàng thọ, giai thị tứ-bảo, churu tráp vi nhiều, thị cố bỉ quác danh vi Cựe-lạc.

Hựu Xá-Lị-Phất, Cựe-lạc quác-độ, hữu thất bảo trì, bát công-dức thủy, sung mãn kỳ trung, trì để thuận dĩ kim-sa bố-địa. Tứ biên giai đạo, kim-ngân, lưu-ly, pha-lê hiệp thành; thượng hữu lâu các, diệt dĩ kim-ngân, lưu-ly, pha-lê, xa-cừ, xích-chu, mã-nào nhi nghiêm sức chi.

Trì trung liên-hoa, đại như xa luân, thanh-sắc thanh-quang, huỳnh-sắc huỳnh-quang, xích-sắc xích-quang, bạch-sắc bạch-quang, vi diệu hương khiết.

Xá-Lị-Phất, Cựe-lạc quác-độ, thành tựu như thị công-đức trang nghiêm.

Hựu Xá-Lị-Phất, bỉ Phật quác-độ, thường tác Thiên-nhạc, huỳnh kim vi địa, trú dạ lục thời, vũ Thiên-mạn-đà-la-hoa, kỳ độ chúng-sanh thường dĩ thanh đán, các dĩ v-cắt, thành chúng diệu-hoa, cúng dường tha phương thập vạn ức Phật, tứ dĩ thực thời, hườn đáo bốn-quác phạm thực kinh hành.

Xá-Lị-Phất, Cựe-lạc quác-độ, thành tựu như thị công-đức trang nghiêm.

Phục thứ Xá-Lị-Phất, bỉ quác thường hữu chúng-chúng kỳ diệu tạp sắc chi điều, bạch-hạc, không-trước, anh-vũ, xá-lị, ca-lăng tân-dà, cộng-mệnh chi-điều, thị chư chúng điều, trú dạ lục thời, xuất hòa nhả âm, kỳ âm diễn xướng ngũ-căn, ngũ-lực, thất bồ-đề phạm, bát thánh đạo phạm, như thị đẳng pháp. Kỳ độ chúng-sanh, văn thị âm dĩ, giai tất niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

Xá-Lị-Phất, như vật vị thử điều thật thị tội báo sở sanh, sở dĩ giả hà? - Bỉ Phật quác-độ, vô tam ác-đạo.

Xá-Lị-Phất, kỳ Phật quác-độ, thường vô ác-đạo chi danh, hà hưởng hữu thật, thị chư chúng điều, giai thị A-Di-Đà Phật, dục linh pháp âm tuyên lưu biến hóa sở tác.

Xá-Lị-Phất, bỉ Phật quốc-độ, vi phong xuy động, chư bảo hàng thọ, cập bảo la vông, xuất vi diệu âm, thí như bách thiên chủng nhạc, đồng thời cu tác; văn thị âm giả, tự nhiên giai sanh niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng chi tâm.

Xá-Lị-Phất, kỳ Phật quốc-độ, thành tựu như thị công-đức trang nghiêm.

Xá-Lị-Phất, ư như ý vân hà, bỉ Phật hà cổ, hiệu A-Di-Đà ?

Xá-Lị-Phất, bỉ Phật quang-minh vô-lượng, chiêu thập phương quốc, vô sở chướng ngại thị cổ hiệu vi A-Di-Đà.

Hựu Xá-Lị-Phất, bỉ Phật thọ mệnh, cập kỳ như dân, vô-lượng vô-biên A-tăng-kỳ kiếp, cổ danh A-Di-Đà.

Xá-Lị-Phất, A-Di-Đà Phật, thành Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp.

Hựu Xá-Lị-Phất, bỉ Phật hữu vô-lượng vô-biên Thịnh-văn đệ-tử, giai A-la-hán, phi thị toán số chi sở năng tri; chư Bồ-tát chúng, diệt phục như thị :

Xá-Lị-Phất, bỉ Phật quốc-độ, thành tựu như thị công-đức trang nghiêm.

Hựu Xá-Lị-Phất, Cực-lạc quốc-độ, chúng-sanh sanh giả, giai thị A-bệ bạc-trí; kỳ trung đa hữu nhưt sanh bồ xú; kỳ số thậm đa, phi thị toán số sở năng tri chi, đản khả dĩ vô-lượng vô-biên A-tăng-kỳ thuyết.

Xá-Lị-Phất, chúng-sanh văn gia, ưng
đương phát nguyện, nguyện sanh bỉ quốc;
sở dĩ giả hà, đặc dữ như thị chư thượng
thiện-nhơn, eu hội nhưt xứ.

Xá-Lị-Phất, bất khả dĩ thiếu thiện-căn,
phước-dức nhân-duyên, đặc sanh bỉ-quốc.

Xá-Lị-Phất, nhược hữu Thiện-nam-tử,
Thiện-nữ-nhơn, văn thuyết A-Di-Đà Phật;
chấp trì danh hiệu, nhược nhưt nhưt,
nhược nhị nhưt, nhược tam nhưt, nhược
tứ nhưt, nhược ngũ nhưt, nhược lục nhưt,
nhược thất nhưt, nhưt tâm bất loạn. Kỳ
nhơn lâm mệnh chung thời, A-Di-Đà Phật,
dữ chư Thánh chúng hiện tại kỳ tiền; thị
nhơn chung thời, tâm bất diên đảo; tức đặc
vãng sanh A-Di-Đà Phật, Cực-lạc quốc-độ.

Xá-Lị-Phất, ngã kiến thị lợi, cố thuyết
thử ngôn; nhược hữu chúng-sanh, văn thị
thuyết giả, ưng đương phát nguyện, sanh
bỉ quốc-độ

Xá-Lị-Phất, như ngã kim giả, tán thán
A-Di-Đà Phật, bất khả tư-nghị công-dức
chi lợi.

Đông-phương diệt hữu A-Súc-Bê Phật,
Tu-Di-Tướng Phật, Đại-Tu-Di Phật, Tu-Di-
Quang Phật, Diệu-Âm Phật; như thị đẳng
hàng-hà sa-số Chư Phật, các ư kỳ quốc,
xuất quang trường thiết tướng, biến phú
Tam-thiên Đại-thiên Thế-giới, thuyết thành
thật ngôn: như đẳng chúng-sanh, đương
tín thị xưng tán bất khả tư-nghị công-dức,
nhưt thiết Chư Phật sở hộ niệm kinh.

Xá-Li-Phất, Nam-phương Thế-giới, hữu
 Nhứt-Nguyệt-Đăng Phật, Danh-Văn-Quang
 Phật, Đại-Diệm-Kiên Phật, Tu-Di-Đăng
 Phật, Vô-Lượng-Tin-Tấn Phật; như thị
 đẳng hằng-hà sa-số Chư Phật, các ư kỳ
 quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến
 phú Tam-thiên Đại-thiên Thế-giới, thuyết
 thành thật ngôn, như đẳng chúng-sanh,
 đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị
 công đức, như thiết Chư Phật, sở hộ niệm
 kinh.

Xá-Li-Phất, Tây-phương Thế-giới, hữu
 Vô-Lượng-Thọ Phật, Vô-Lượng-Tướng
 Phật, Vô-Lượng-Tràng Phật, Đại-Quang
 Phật, Đại-Minh Phật, Bảo-Tướng Phật,
 Tịnh-Quang Phật, như thị đẳng hằng-hà
 sa-số Chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng
 trường thiết tướng, biến phú Tam-thiên
 Đại-thiên Thế-giới, thuyết thành thật ngôn,
 như đẳng chúng-sanh, đương tín thị xưng
 tán bất khả tư nghị công đức, như thiết
 Chư Phật sở hộ niệm kinh.

Xá-Li-Phất, Bắc-phương Thế-giới, hữu
 Diệm-Kiên Phật, Tối-Thắng-Âm Phật, Nan-
 Trử Phật, Nhứt-Sanh Phật, Vong-Minh
 Phật, như thị đẳng hằng-hà sa số Chư Phật,
 các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết
 tướng, biến phú Tam-thiên Đại-thiên Thế-
 giới, thuyết thành thật ngôn, như đẳng
 chúng-sanh, đương tín thị xưng tán bất
 khả tư nghị công đức như thiết Chư Phật
 sở hộ niệm kinh.

Xá-Lị-Phất, Hạ-phương Thế-giới, hữu Sư-Tử Phật, Danh-Vấn Phật, Danh-Quang Phật, Đột-Mạ Phật, Pháp-Tràng Phật, Trì-Pháp Phật, như thị đẳng hằng-hà sa số Chư Phật, các ư kỳ quác, xuất quang trường thiết tướng, biến phú Tam-thiên Đại-thiên Thế-giới, thuyết thành thật ngôn, như đẳng chúng-sanh, dương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức nhưt thiết Chư Phật sở hộ niệm kinh.

Xá-Lị-Phất, Thượng-phương Thế-giới, hữu Phạm-Âm Phật, Tú-Vương Phật, Hương-Thượng Phật, Hương-Quang Phật, Đại-Diệm-Kiên Phật, Tạp-Sắc Bảo-Hoa Nghiêm-Thân Phật, Ta-La Thụ-Vương Phật, Bảo-Hoa-Đức Phật, Kiến-Nhứt-Thiết-Nghĩa Phật, Như-Tu-Di-San Phật, như thị đẳng hằng-hà sa số Chư Phật, các ư kỳ quác, xuất quang trường thiết tướng, biến phú Tam-thiên Đại-thiên Thế-giới, thuyết thành thật ngôn, như đẳng chúng-sanh, dương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức nhưt thiết Chư Phật sở hộ niệm kinh.

Xá-Lị-Phất, ư như ỷ vân hà ? Hà cố danh vi nhưt thiết Chư Phật sở hộ niệm kinh ?

Xá-Lị-Phất, nhược hữu Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhơn, văn thị kinh thọ trì giả, cập văn Chư Phật danh giả ; thị chư Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhơn, giai vi nhưt thiết Chư Phật chi sở hộ niệm, giai đắc bất thối chuyển ư A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu-Tam-Bồ-Đề.

Thị cô Xá-Lị-Phất, như đảng giai đương
tín thọ ngã ngữ cập Chư Phật sở thuyết.

Xá-Lị-Phất, nhược hữu nhưn dĩ phát
nguyện, kim phát nguyện, đương phát
nguyện, dục sanh A-Di-Đà Phật quốc giả,
thị chư nhưn đảng giai đắc bất thời chuyên
ư A-Nậu-Đa-La Tam-Miêu Tam-Bồ-Đề, ư bỉ
quốc độ, nhược dĩ sanh, nhược kim sanh,
nhược đương sanh.

Thị cô Xá-Lị-Phất, chư Thiện-nam-tử,
Thiện-nữ-nhơn, nhược hữu tín giả, ưng
đương phát nguyện sanh bỉ quốc độ.

Xá-Lị-Phất, như ngã kim giả, xưng tán
Chư Phật bất khả tư nghị công đức; bỉ Chư
Phật đảng, diệt xưng tán ngã bất khả tư
nghị công đức, nhi tác thị ngôn: Thích-Ca
Mâu-Ni Phật, năng vi thậm nan hỷ hữu chi
sự; năng ư Ta-bà quốc độ; ngũ-trược ác-
thế, kiếp-trược, kiến-trược, phiến-não
trược, chúng-sanh-trược, minh-trược
trung; đắc A-Nậu-Đa-La Tam-Miêu Tam-
Bồ-Đề, vi chư chúng-sanh, thuyết thị nhưt
thiết thế-gian nan tín chi pháp.

Xá-Lị-Phất, đương tri ngã ư ngũ-trược
ác thế, hành thử nan sự đắc A-Nậu-Đa-La
Tam-Miêu Tam-Bồ-Đề, vi nhưt thiết thế-
gian thuyết thử nan tín chi pháp, thị vi
thậm nan.

Phật thuyết thử kinh dĩ, Xá-Lị-Phất cập
chư Tì-khưu nhưt thiết thế-gian, Thiên-
nhơn, A-tu-la đảng: văn Phật sở thuyết,
hoan hỉ tín thọ, tác lễ nhi khứ.

Khi tụng kinh Di-Đà rồi, thì đọc (3 lần) « Vãng-Sanh Thân-Chú » như vậy :

Bạt nhứt thiết nghiệp chướng căn bản đắc sanh Tịnh-độ đà-la-ni.

Nam-mô a di đa bà dạ, đa tha già đa dạ, đa diệt dạ tha, a di rị đô bà tì, a di rị đa, tất đam bà tì, a di rị đa, tì ca lan đê, a di rị đa, tì ca lan đa, già di nị, già già na, chỉ đa ca lệ, ta bà ha.

Kế tiếp đọc bài « Tán Phật » như vậy :

Tây-phương Giáo-chủ, Tịnh-độ năng hơn, tứ thập bát nguyện độ chúng-sanh, phát nguyện thệ hoằng thâm, thượng phẩm thượng sanh, đồng phó bảo liên thành.

Kế đọc 12 hiệu Như-Lai như dưới đây :

Nam-mô An-Dương quốc, Cực-Lạc giới, Di-Đà Hải-hội, Vô-Lượng-Quang Như-Lai,
(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Nam-mô An-Dương quốc, Cực-Lạc giới, Di-Đà Hải-hội, Vô-Biên-Quang Như-Lai,
(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Nam-mô An-Dương quốc, Cực-Lạc giới, Di-Đà Hải-hội, Vô-Ngại-Quang Như-Lai,
(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Nam-mô An-Dương quốc, Cực-Lạc giới, Di-Đà Hải-hội, Vô-Đối-Quang Như-Lai,
(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Nam-mô An-Dương quốc, Cực-Lạc giới, Di-Đà Hải-hội, Diệm-Vương-Quang Như-Lai,
(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Nam-mô An-Dương quốc, Cực-Lạc giới,
Di-Đà Hải-hội, Thanh-Tịnh-Quang Như-Lai,

(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Nam-mô An-Dương quốc, Cực-Lạc giới,
Di-Đà Hải-hội, Hoan-Hỉ-Quang Như-Lai,

(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Nam-mô An-Dương quốc, Cực-Lạc giới,
Di-Đà Hải-nội, Trí-Huệ-Quang Như-Lai,

(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Nam-mô An-Dương quốc, Cực-Lạc giới,
Di-Đà Hải-hội, Nang-Tư-Quang Như-Lai,

(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Nam-mô An-Dương quốc, Cực-Lạc giới,
Di-Đà Hải-hội, Bát-Đoạn-Quang Như-Lai,

(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Nam-mô An-Dương quốc, Cực-Lạc giới,
Di-Đà Hải-hội, Vô-Xưng-Quang Như-Lai,

(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Nam-mô An-Dương quốc, Cực-Lạc giới,
Di-Đà Hải-hội, Siêu-Nhứt-Nguyệt-Quang
Như-Lai,

(Đánh 1 tiếng chuông và lễ 1 lạy)

Khi đọc 12 hiệu Như-Lai trên đó rồi, kế tiếp tụng Tâm-
Kinh như dưới đây :

Quán-tự-tại Bồ-tát, hành thâm bát-nhã
ba-la mật-đa thời, chiếu kiến ngũ huân giai
không, độ nhứt thiết khổ ách.

Xá-Lý-Tử!— Sắc bất dị không, khônh bất
dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc,
thọ tướng hành thục diệt phục như thị.

Xá-Lý-Tử !— Thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm.— Thị cố không trung vô sắc, vô thọ tướng hành thức, vô nhân nhĩ tử thiết thân ý, vô sắc tinh hương vị xúc pháp, vô nhân giới, nãi chí vô ý thức giới, vô vô-minh, diệt vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận, vô khổ tập diệt đạo, vô trí diệt vô đắc.

Di vô sở đắc cố, **Bồ-đề** tát-đỏa ỳ bát-nhả ba-la mật-đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh niết-bàn; tam thế chư Phật ỳ bát-nhả ba-la mật-đa cố, đắc a-nậu đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri bát-nhả ba-la mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiết bất hư.

Cố thuyết bát-nhả ba-la mật-đa chú, tức thuyết chú viết: Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha.

Ma-Ha Bát-Nhả Ba-La Mật-Đa (Đọc 3 lần)

Kể đọc bài « Tán Phật » như vậy:

A-Di-Đà Phật thân kim sắc, tướng hảo quang minh vô đẳng luân, bạch hào huyền chuyển ngữ Tu-di, hám mục trừng thanh tứ đại hải, quang trung hóa Phật vô số ức, hóa **Bồ-tát** chúng diệt vô biên, tứ thập bát nguyện độ chúng-sanh, cứu phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn.

Nam-mô Tây-phương Cực-lạc Thế-giới
đại-từ đại-bi tiếp dẫn đạo sư A-Di-Đà Phật.

Kể niệm « Thánh hiệu » như dưới đây :

Nam-mô A Di-Đà Phật (100 biến);

Nam-mô Quan Thế-Âm Bồ-Tát (10 biến);

Nam-mô Đại Thế-Chí Bồ-tát (10 biến);

Nam-mô Địa-Tạng-Vương Bồ-Tát (10 biến);

Nam-mô Thanh-Tịnh Đại-Hải-Chúng Bồ-
Tát (10 biến);

Kể tiếp đọc sám « Thập-phương » như vậy :

Thập-phương tam-thế Phật, A-Di-Đà đệ
nhứt, cứu phàm độ chúng-sanh, oai đức vô
cùng cực, ngã kim đại qui y, sám hối tam
nghiệp tội, phạm hữu chư phước thiện, chí
tâm dụng hồi hướng, nguyện đồng niệm
Phật nhưn, cảm ứng tùy thời hiện, lâm
chung Tây-phương cảnh, phân minh tại mục
tiền, kiến văn giai tinh tấn, đồng sanh Cực-
lạc quốc, kiến Phật liễu sanh tử, như Phật
độ nhứt thiết, vô biên phiến não đoạn, vô
lượng pháp môn tu, thệ nguyện độ chúng-
sanh, tổng giai thành Phật-đạo, hư-không
hữu tận, ngã nguyện vô cùng, tình giữ vô
tình, đồng viên chứng tri.

Kể tiếp tụng bài « Hồi-hướng » như dưới đây :

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh, vô
biên thắng phước giai hồi hướng, phổ
nguyện pháp giới chư chúng-sanh, tốc vãng
vô-lượng quang Phật sát.

Kể đọc hai bài « Nguyện-Tiêu » và « Nguyện-Sanh » này :

Nguyện tiêu tam chứng trừ phiến não,

Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,

Phổ nguyện tội chứng tất tiêu trừ,

Thê thê thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ,
Cứu phạm liên hoa vi phụ mẫu,
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Rồi đọc bài nguyện như vậy :

Nguyện dĩ thử công đức, phổ cập ư nhứt
thiết, ngã đẳng dữ chúng-sanh, giai cộng
thành Phật đạo.

Như Tăng-dồ tụng tại chùa, thì đọc tiếp bài « Tam Qui »
đã có đăng nơi trang 22 ; còn như Cư-sĩ tụng tại gia, thì
đọc ba câu nguyện như dưới đây :

Thứ nhứt : tôi nguyện ông bà, cha mẹ, nội
ngoại hai bên, kẻ chết siêu lên, người còn
mạnh giỏi (Lễ 1 lay) ;

Thứ hai : tôi nguyện xa gần lớn nhỏ, phước
thọ vinh hoa, tín đạo Di-Đà, ăn chay niệm
Phật (Lễ 1 lay)

Thứ ba : tôi nguyện mình tôi sức khoẻ, no
ấm trọn đời, sống hưởng phước Trời, chết
về cõi Phật (Lễ 1 lay).

Nam-mô A-Di-Đà Phật.

(Lễ 3 lay và xá 3 xá rồi lui ra)

Hồng-Danh Bảo-Sám Nghi-Thức.

Đại từ đại bi mãn chúng-sanh,
Đại hỉ đại xả tế hàm thức;
Tướng hảo quang minh dĩ tự nghiêm,
Chúng đẳng chí tâm qui mạng lễ.

Nam-mô qui-ý Kim-Cang thượng-sư.
Qui-ý Phật, qui-ý Pháp, qui-ý Tăng.

Ngã kim phát tâm, bất vị tự cầu hơn
thiên phước báo, Thịnh-văn Duyên-giác,
nãi chí quyền-thừa chư vị Bồ-tát, duy ỷ tồ-

thượng thừa, phát Bồ-đề-tâm, nguyện dũ pháp giới chúng-sanh, nhứt thời đồng đăc A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề.

Nam-mô qui-ý thập phương tận hư-không giới nhứt thiết Chư Phật.

Nam-mô qui-ý thập phương tận hư-không giới nhứt thiết Tôn Pháp.

Nam-mô qui-ý thập phương tận hư-không giới nhứt thiết Hiền Thánh Tăng.

Nam-mô Như-Lai Ưng-Cúng, Chánh-Biến-Tri, Minh-Hạnh-Túc, Thiện-Thệ, Thế-Gian - Giải Vô-Thượng-Sĩ, Điều-Ngự-Trượng-Phu, Thiên-Nhơn-Sư, Phật Thế-Tôn.

Nam-mô Phổ-Quang Phật;

Nam-mô Phổ-Minh Phật;

Nam-mô Phổ-Tịnh Phật;

Nam-mô Đa-Ma-La-Bạt-Chiến-Đàn-Hương Phật;

Nam-mô Chiên-Đàn-Quang Phật;

Nam-mô Ma-Ni-Tràng Phật;

Nam-mô Hoan-Hỉ-Tạng-Ma-Ni-Bảo-Tích Phật;

Nam-mô Nhứt-Thiết-Thế-Gian-Nhạo-Kiến-Thượng-Đại-Tinh-Tần Phật;

Nam-mô Ma-Ni-Tràng-Đăng-Quang Phật;

Nam-mô Huệ-Cự-Chiêu Phật;

Nam-mô Hải-Đức-Quang-Minh Phật;

Nam-mô Kim-Cang-Lao-Cường-Phổ-Táng Kim-Quang Phật;

Nam-mô Đại-Cường-Tinh-Tần Đồng-Mảnh Phật;

Nam-mô Đại-Bi-Quang Phật;
 Nam-mô Từ-Lực-Vương Phật;
 Nam-mô Từ-Tạng Phật;
 Nam-mô Chiên-Đàn-Khốt-Trang-Nghiêm-
 Thắng Phật;
 Nam-mô Hiền-Thiện-Thủ Phật;
 Nam-mô Thiện-Ý Phật;
 Nam-mô Quảng - Trang - Nghiêm - Vương
 Phật;
 Nam-mô Kim-Hoa-Quang Phật;
 Nam-mô Bảo-cái Chiếu - Không - Tự - Tại-
 Lực-Vương Phật;
 Nam-mô Hư - Không - Bảo - Hoa - Quang
 Phật;
 Nam-mô Lưu-Lý-Trang-Nghiêm-Vương
 Phật;
 Nam-mô Phổ - Hiện - Sắc - Thân - Quang
 Phật;
 Nam-mô Bất-Động-Trí-Quang Phật;
 Nam-mô Hàng-Phục - Chúng - Ma - Vương
 Phật;
 Nam-mô Tài-Quang-Minh Phật;
 Nam-mô Trí-Huệ-Thắng Phật;
 Nam-mô Di-Lặc-Tiên-Quang Phật;
 Nam-mô Thiện - Tịch - Nguyệt - Âm - Diệu-
 Tôn-Trí-Vương Phật;
 Nam-mô Thế-Tịnh-Quang Phật;
 Nam-mô Long - Chưởng - Thượng - Tôn-
 Vương Phật;
 Nam-mô Nhứt-Nguyệt-Quang Phật;
 Nam-mô Nhứt-Nguyệt-Châu-Quang Phật;
 Nam-mô Huệ-Tràng-Thắng-Vương Phật;

Nam-mô Sư-Tử-Hầu-Tự-Tại-Lực-Vương
Phật;

Nam-mô Diệu-Âm-Thắng Phật;

Nam-mô Thường-Quang-Tràng Phật;

Nam-mô Quang-Thế-Đẳng Phật;

Nam-mô Huệ-Oai-Đẳng-Vương Phật;

Nam-mô Pháp-Thắng-Vương Phật;

Nam-mô Tu-Di-Quang Phật;

Nam-mô Tu-Ma-Na-Hoa-Quang Phật;

Nam-mô Ưu - Đàm - Bát - La - Hoa - Thù -
Thắng-Vương Phật;

Nam-mô Đại-Huệ-Lực-Vương Phật;

Nam-mô A-Súc-Tì-Hoan-Hỉ-Quang Phật;

Nam-mô Vô - Lượng - Âm - Thịnh - Vương
Phật;

Nam-mô Tài-Quang Phật;

Nam-mô Kim-Hải-Quang Phật;

Nam-mô Sơn - Hải - Huệ - Tự - Tại - Thông-
Vương Phật;

Nam-mô Đại-Thông-Quang Phật;

Nam-mô Nhứt - Thiết - Pháp - Tràng - Mãn-
Vương Phật;

Nam-mô Thích-Ca-Muru-Ni Phật;

Nam-mô Kim-Cang-Bát-Hoại Phật;

Nam-mô Bảo-Quang Phật;

Nam-mô Long-Tôn-Vương Phật;

Nam-mô Tinh-Tấn-Quân Phật;

Nam-mô Tinh-Tấn-Hỉ Phật;

Nam-mô Bảo-Hoả Phật;

Nam-mô Bảo-Nguyệt-Quang Phật;

Nam-mô Hiện-Vô-Ngu Phật;

Nam-mô Bảo-Nguyệt Phật;

Nam-mô Vô-Cầu Phật;
 Nam-mô Lý-Cầu Phật;
 Nam-mô Đồng-Thí Phật;
 Nam-mô Thanh-Tịnh Phật;
 Nam-mô Thanh-Tịnh-Thí Phật;
 Nam-mô Ta-Lưu-Na Phật;
 Nam-mô Thủy-Thiên Phật;
 Nam-mô Kiên-Đức Phật;
 Nam-mô Chiên-Đàn-Công-Đức Phật;
 Nam-mô Vô-Lượng-Cúc-Quang Phật;
 Nam-mô Quang-Đức Phật;
 Nam-mô Vô-Ưu-Đức Phật;
 Nam-mô Na-La-Diên Phật;
 Nam-mô Công-Đức-Hoa Phật;
 Nam-mô Liên-Hoa-Quang - Du - Hí - Thần -
 Thông Phật;
 Nam-mô Tài-Công-Đức Phật;
 Nam-mô Đức-Niệm Phật;
 Nam-mô Thiện - Danh - Xưng - Công - Đức
 Phật;
 Nam-mô Hồng - Diệm - Đế - Tràng - Vương
 Phật;
 Nam-mô Thiện-Du-Bộ-Công-Đức Phật;
 Nam-mô Đấu-Chiến-Thắng Phật;
 Nam-mô Thiện-Du-Bộ Phật;
 Nam-mô Châu-Tráp-Trang-Nghiêm-Công-
 Đức Phật;
 Nam-mô Bao-Hoa-Du-Bộ Phật;
 Nam-mô Bao - Liên - Hoa - Thiện - Trụ - Ta -
 La-Thọ-Vương Phật;
 Nam-mô Pháp-Giới-Tàng - Thân A-Di-Đà
 Phật;

Như thị đẳng nhứt thiết thế-giới, Chư Phật Thế-Tôn thường trụ tại thế, thị chư Thế-Tôn đương từ niệm ngã.

Nhược ngã tửu sanh, nhược ngã tiền sanh, tùng vô-thỉ sanh tử dĩ lai, sở tác chúng tội, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy hỷ, nhược tháp, nhược tăng, nhược tứ phương tăng vật, nhược tự thủ, nhược giáo tha thủ, kiến thủ tùy hỷ.

Ngũ vô-gián tội, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy hỷ.

Thập bất thiện đạo, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy hỷ.

Sở tác tội chướng, hoặc hữu phú tàng, hoặc bất phú tàng, ưng đọa địa-ngục, ngã-quỉ súc-sanh, chư dư ác-thú, biên-địa hạ-tiện, cập miệt-lệ-xa, như thị đẳng xứ, sở tác tội chướng, kim giai sám hối.

Kim Chư Phật Thế-Tôn, đương chứng tri ngã, đương ức niệm ngã, ngã phục ư Chư Phật Thế-Tôn tiền, tác như thị ngôn: nhược ngã tửu sanh, nhược ngã dư sanh tăng hành bố thí, hoặc thủ tịnh giới, nãi chí thí dữ súc-sanh nhứt đoàn chi tự, hoặc tu tịnh hạnh, sở hữu thiện căn, thành tựu chúng-sanh, sở hữu thiện căn, tu hạnh bồ-đề, sở hữu thiện căn, cập vô thượng trí, sở hữu thiện căn, nhứt thiết hiệp tập giáo kế trừ-lượng, giai tất hồi hướng A-Nậu-Đa-La Tam-miệu Tam-Bồ-Đề, như quá-khứ vị-lai hiện-tại Chư Phật sở tác hồi hướng, ngã diệc như thị hồi hướng, chúng tội giai sám hối, chư phước tận tùy hỷ, cập thỉnh Phật

công đức, nguyện thành vô thượng trí. Khứ
lai hiện tại Phật, ư chúng-sanh tối thắng,
vô lượng công đức hải, ngã kim qui mạng lễ.

Sở hữu thập phương thế giới trung,
Tam thế nhứt thiết nhưn Sư-Tử,
Ngã dĩ thanh tịnh thân ngũ ý,
Nhứt thiết biên lễ tận vô dư,
Phổ-Hiến hạnh nguyện oai thần lực,
Phổ hiện nhứt thiết Như-Lai tiên.
Nhứt thân phục hiện sát-trần thân,
Nhứt nhứt biên lễ sát-trần Phật.
Ư nhứt trần trung trần số Phật,
Các xứ Bồ-Tát chúng hội trung,
Vô tận pháp giới trần diệt nhiên,
Thâm tín Chư Phật giai sung mãn,
Các dĩ nhứt thiết âm thanh hải,
Phổ xuất vô tận diệu ngôn từ,
Tận ư vị lai nhứt thiết kiếp,
Tán Phật thậm thâm công đức hải.
Dĩ chư tối thắng diệu hoa mang,
Kỷ nhạc đồ hương cập tán cái,
Như thị tối thắng trang nghiêm cụ,
Ngã dĩ cúng dường chư Như-Lai,
Tối thắng ỷ phục tối thắng hương,
Mạt hương thiêu-hương dữ đăng chúc,
Nhứt nhứt giai như diệu cao tụng,
Ngã tất cúng dường chư Như-Lai,
Ngã dĩ quảng đại thắng giải tâm,
Thâm tín nhứt thiết tam thế Phật,
Tất dĩ Phổ-Hiến hạnh nguyện lực,
Phổ biên cúng dường chư Như-Lai.
Ngã tích sở tạo chư ác nghiệp,
Giai do vô-thỉ tham sân si,
Tùng thân ngũ ý chi sở sanh,

Nhứt thiết ngã kim giai sám hối,
 Thập phương nhứt thiết chư chúng-sanh,
 Nhị-thừa hữu-học cập vô-học,
 Nhứt thiết Như-Lai dữ Bồ-Tát,
 Sở hữu công đức giai tùy hỉ,
 Thập phương sở hữu thế-gian đấng,
 Tồi sơ thành tựu bồ-đề giả,
 Ngã kim nhứt thiết giai khuyến thỉnh,
 Chuyển ư vô-thượng diệu-pháp-luân,
 Chư Phật nhược dục thị niết-bàn,
 Ngã tất chí thành nhi khuyến thỉnh,
 Dục nguyện cứu trụ sát-trần-kiếp,
 Lợi lạc nhứt thiết chư chúng-sanh,
 Sở hữu lễ tán cúng dường phước,
 Thỉnh Phật trụ thế chuyển pháp luân,
 Tùy hỉ sám hối chư thiện-căn,
 Hồi hướng chúng-sanh cập Phật-đạo.
 Nguyện tương dĩ thử thắng công-đức,
 Hồi hướng vô-thượng chơn pháp-giới
 Tánh tướng Phật Pháp cập Tăng-già,
 Nhị đế dung thông tam-muội ẩn,
 Như thị vô lượng công đức hải,
 Ngã kim giai tất tận hồi hướng.
 Sở hữu chúng-sanh thân khẩu ý,
 Kiến hoặc đàng báng ngã pháp đấng,
 Như thị nhứt thiết chư nghiệp chướng,
 Tất giai tiêu diệt tận vô dư,
 Niệm niệm trí châu ư pháp-giới,
 Quảng độ chúng-sanh giai bất thời,
 Nãi chí hư không thế-giới tận,
 Chúng-sanh eập ngh. ệp phiền-não tận,
 Như thị tứ pháp quảng vô biên,
 Nguyện kim hồi hướng diệt như thị.
 Nam-mô Đại-Hạnh Phổ-Hiền Bồ-Tát (3)

Phật thuyết Vu-Lan-Bốn kinh

Văn như thị, nhưt thời Phật tại Xá-Vê quốc, kỳ thọ Cấp-Cô-Độc viên.

Đại Mục-Kiền-Liên, thí đặc lục-hông, dục độ phụ mẫu, báo nhủ bộ chi ân, tức dĩ đạo nhân, quan thị thế-gian, kiến kỳ vong mẫu, sanh Ngạ-qui trung, bất kiên âm thực, bì cốt liên lập.

Mục-Liên bì ai, tức dĩ bất thanh phạn, vãng hướng kỳ mẫu.— Mẫu đặc bát phạn, tiện dĩ tả thủ chướng bát, hữu thủ sự tự, thực vị nhập khẩu, hóa thành hỏa thán, tội bất đặc thực.

Mục-Liên đại kiêu, bì hào thể khắp, trì hoàn bạch Phật, cụ trần như thử.

Phật ngôn : Như mẫu tội căn thâm kiết, phi như nhưt nhưn, lực sở nại hà, như tuy hiếu thuận, tinh động thiên-địa, thiên-thần, địa-kỳ, tà-ma, ngoại-dạo, đại-sĩ, tứ-thiên-vương thần, diệt bất năng nại hà, đương tu thập-phương chúng-tăng oai thần chi lực, nãi đặc giải thoát.— Ngô kim đương thuyết cứu tế chi pháp, linh nhưt thiết nạn, giai lý ưu khổ.

Phật cáo Mục-Liên, thập-phương chúng-tăng, thất ngoạt thập ngũ nhưt, tăng tự-tứ thời, đương vị thất thế phụ mẫu, cập hiện-tại phụ mẫu, ách nạn trung giả, cụ phạn bách vị ngũ quả, cập quán bốn khí, hương du đỉnh chúc, sàng-phu ngoạ-cụ, tận thế

cam mỹ, dĩ trước bốn trung, cúng dường thập-phương đại-đức chúng-tăng.

Đương thử chi nhứt, nhứt thiết thánh-chúng, hoặc tại sơn gian thiên định, hoặc đắc tứ đạo quả, hoặc tại thọ hạ kinh hành, hoặc lục-thông tự tại giáo hóa, Thịnh-văn Duyên-giác, hoặc thập-địa Bồ-tát đại-nhơn, quyền hiện ti-khuru tại đại-chúng trung, giai đồng nhứt tâm, thọ bát hòa la phạn.—Cụ thanh tịnh giới, thánh chúng chi đạo, kỳ đức uông dương.

Kỳ hữu cúng dường, thử đẳng tự-tứ-tăng giả hiện thể phụ mẫu, lục thân quyến thuộc, đắc xuất tam-đồ chi khổ, ứng thời giải thoát, ự thực tự nhiên.

Nhược phụ mẫu hiện tại giả, phước lạc bách niên, nhược thất thể phụ mẫu sanh thiên, tự tại hóa sanh, nhập thiên hoa quang.

Thời Phật sắc thập phương chúng tăng, giai tiên vị thí-chủ mong chú nguyện. Nguyện thất thể phụ mẫu, hành thiên-định ý, nhiên hậu thọ thực.

Sơ thọ thực thời, tiên an tại Phật tiền, tháp tự trung Phật tiền, chúng tăng chú nguyện cảnh, tiện tự thọ thực.

Thời Mục-Liên ti-khuru cập đại Bồ-tát chúng giai đại hoan hỉ, Mục-Liên bị đề khắp tinh, thích nhiên trừ diệt.

Thời Mục-Liên mẫu, tức ư thị nhứt, đắc thoát nhứt kiếp Nga-quí chi khổ.

Mục-Liên phục bạch Phật ngôn : Đệ-tử sở sanh mẫu, đắc mông Tam-bảo công đức chi lực, chúng-tăng oai thần chi lực cố, nhược vị-lai thế, nhứt thiết Phật đệ-tử, diệt ưng phụng Vu-Lan-Bồn, cứu độ hiện tại phụ mẫu, nãi chí thất thế phụ mẫu khả vi nhĩ phủ ?

Phật ngôn : Đại thiện khoái vãn !— Ngã chánh dục thuyết, nhữ kim phục vãn.— Thiện-nam-tử !— Nhược từ-khuru, từ-khuru-ni, quốc-vương, thái-tử, đại-thần, tể-tướng, tam-công, bách-quan, vạn dân, thứ-nhơn, hành từ hiếu giá, giai ưng tiên vị sở sanh hiện tại phụ mẫu, quá-khứ thất thế phụ mẫu, ư thất ngoạt thập ngũ nhứt, Phật hoan hỉ nhứt, tăng tự-tứ nhứt, dĩ bách vị phạn thực, an Vu-Lan-Bồn trung, thí thập-phương tự-tứ tăng, nguyện sử hiện-tại phụ mẫu, thọ mạng bách niên, vô bệnh, vô nhứt thiết khổ não chi hoạn, nãi chí thất thế phụ mẫu, lý Ngạ-qui khổ, sanh nhơn thiên trung, phước lạc vô cực.

Thị Phật đệ-tử, tu hiếu thuận giá, ưng niệm niệm trung, thường ức phụ mẫu, nãi chí thất thế phụ mẫu, niên niên thất ngoạt, thập ngũ nhứt, thường dĩ hiếu từ, ức sở sanh phụ mẫu, vị tác Vu-Lan-Bồn, thí Phật cập tăng, dĩ báo phụ mẫu trưởng dưỡng từ ái chi ân, nhược nhứt thiết Phật đệ-tử, ưng đương phụng trì thị pháp.

Thời Mục-Liên từ-khuru, tứ bối đệ-tử hoan hỉ phụng hành.

DIÊU-PHÁP LIÊN-HOÀ KINH

QUAN-THỂ-ÂM BỒ-TÁT, PHỒ-MÔN PHẨM

Nhĩ thời Vô-Tận-Ý Bồ-Tát, tức từng tọa khởi, thiên đảng hữu kiên, hiệp chương hướng Phật, nhi tác thị ngôn: Thể-Tôn!— Quan-Thể-Âm Bồ-Tát, dĩ hà nhơn-duyên danh Quan-Thể-Âm?

Phật cáo Vô-Tận-Ý Bồ-Tát: Thiện nam tử!— Nhược hữu vô lượng bách thiên vạn ức chúng-sanh thọ chư khổ-não, văn thị Quan-Thể-Âm Bồ-Tát, nhứt tâm xưng danh Quan-Thể-Âm Bồ-Tát, tức thời quan kỳ âm thanh giai đắc giải thoát.

Nhược hữu trì thị Quan-Thể-Âm Bồ-Tát danh giả, thiết nhập đại-hóa, hỏa bất năng thiêu do thị Bồ-tát oai thần lực cố.

Nhược vi đại thủy sở phiêu, xưng kỳ danh hiệu, tức đắc thiên xứ.

Nhược hữu bách thiên vạn ức chúng-sanh vị cầu kim, ngân, lưu-ly, xa-cừ, mã-não, san-hô, hồ-phách, trân-châu đẳng-bảo, nhập ư đại hải, giả sử hắc phong xi kỳ thuyền phưởng phiêu đọa La-sát qui quốc, — kỳ trung nhược hữu nãi chí nhứt nhơn xưng Quan-Thể-Âm Bồ-Tát danh giả, thị chư nhơn đẳng giai đắc giải thoát La-sát chi nạn.— Dĩ thị nhơn duyên danh Quan-Thể-Âm.

Nhược phục hữu nhơn lâm dương bị hại, xưng Quan-Thế-Âm Bồ-Tát danh giả, bị sở chấp đao trượng, tâm đoạn đoạn hoại nhi đắc giải thoát.

Nhược tam thiên đại thiên quốc độ mãn trung Dạ-Xoa, La-Sát dục lai nảo nhơn, văn kỳ xưng Quan-Thế-Âm Bồ-Tát danh giả, thị chư ác quỷ thượng bất năng dĩ ác nhân thị chi, huống phục gia hại.

Thiệt phục hữu nhơn, nhược hữu tội, nhược vô tội, sừu giải dà tóa, kiêm kể kỳ thân, xưng Quan-Thế-Âm Bồ-Tát danh giả, giai tất đoạn hoại, tức đắc giải thoát.

Nhược tam thiên đại thiên quốc độ, mãn trung quán tặc, hữu nhứt Thương-chủ, tương chư thương nhơn, tê trì trọng bảo, kinh quá hiểm lộ, kỳ trung nhứt nhơn tác thị xưng ngôn : chư thiện nam-tử, vật đắc khùng bố, như đảng ưng dương nhứt tâm xưng Quan-Thế-Âm Bồ-Tát danh hiệu, thị Bồ-Tát năng dĩ vô-úy, thí ư chúng-sanh như đảng nhược xưng danh giả, ư thử oán tặc dương đắc giải thoát. — Chúng thương-nhơn văn cụ phát thình ngôn : Nam-mô Quan-Thế-Âm Bồ-Tát xưng kỳ danh cố, tức đắc giải thoát.

Vô-Tận-Ý ! Quan-Thế-Âm Bồ-Tát Ma-Ha-Tát, oai thần chi lực, nguy nguy như thị.

Nhược hữu chúng-sanh đa ư dâm-dục, thường niệm cung kính Quan-Thế-Âm Bồ-

Tát, tiện đặc lý dục; nhược đa sân nhuê, thường niệm cung kính Quan-Thế-Âm Bồ-Tát, tiện đặc lý sân; nhược đa ngu si, thường niệm cung kính Quan-Thế-Âm Bồ-Tát, tiện đặc lý si.

Vô-Tận-Ý!— Quan-Thế-Âm Bồ-Tát hữu như thị đẳng đại oai thần lực, đa sở nhiều ích, thị cố chúng-sanh, thường ưng tâm niệm.

Nhược hữu nữ nhơn, thiết dục cầu nam, lễ bái cúng dường Quan-Thế-Âm Bồ-Tát, tiện sanh phước đức trí huệ chi nam; thiết dục cầu nữ, tiện sanh đoan-chánh, hữu tướng chi nữ, tức trực đức bốn, chúng nhơn ái kính.

Vô-Tận-Ý!— Quan-Thế-Âm Bồ-Tát hữu như thị lực; nhược hữu chúng-sanh cung kính lễ bái Quan-Thế-Âm Bồ-Tát, phước bất đường quyên, thị cố chúng-sanh, giai ưng thọ trì Quan-Thế-Âm Bồ-Tát danh hiệu.

Vô-Tận-Ý!— Nhược hữu nhơn thọ trì lực thập, nhị ức hằng hà sa Bồ-tát danh tự, phục tận hình cúng dường âm thực, y phục, ngọa cụ, y dục; ư như ý vân hà, thị thiện nam-tử, thiện nữ-nhơn công đức đa phủ?

Vô-Tận-Ý ngôn: Thậm đa Thế-tôn.

Phật ngôn: Nhược phục hữu nhơn thọ trì Quan-Thế-Âm Bồ-Tát danh hiệu, nãi chí nhứt thời lễ bái cúng dường; thị nhị nhơn phước, chánh đẳng vô-di, ư bách thiên vạn ức kiếp, bất khả cùng tận.

Vô-Tận-Ý! — Thọ trì Quan-Thế-Âm Bồ-Tát danh hiệu, đặc như thị vô lượng vô biên phước đức chi lợi.

Vô-Tận-Ý Bồ-Tát bạch Phật ngôn: Thế-Tôn! — Quan-Thế-Âm Bồ-Tát, vân hà du thủ Ta-bà thế-giới, vân hà nhi vị chúng-sanh thuyết pháp, phương tiện chi lực, kỳ sự vân hà.

Phật cáo: Vô-Tận-Ý Bồ-Tát! — Thiện nam-tử nhược hữu quốc độ chúng-sanh, ứng dĩ Phật thân đặc độ giả, Quan-Thế-Âm Bồ-Tát tức hiện Phật thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Bích-Chi Phật thân đặc độ giả, tức hiện Bích-Chi Phật thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Thịnh-Văn thân đặc độ giả, tức hiện Thịnh-Văn thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Phạm-Vương thân đặc độ giả, tức hiện Phạm-Vương thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Đê-Thích thân đặc độ giả, tức hiện Đê-Thích thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Tự-Tại-Thiên thân đặc độ giả, tức hiện Tự-Tại-Thiên thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Đại-Tự-Tại-Thiên thân đặc độ giả, tức hiện Đại-Tự-Tại-Thiên thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Thiên-Đại-Tướng-Quân thân đặc độ giả, tức hiện Thiên-Đại-Tướng-Quân thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Tì-Sa-Môn thân đặc độ giả, tức hiện Tì-Sa-Môn thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Tiêu-Vương thân đặc độ giả, tức hiện Tiêu-Vương thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Trưởng-Giả thân đặc độ giả, tức hiện Trưởng-Giả thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Cư-Sĩ thân đặc độ giả, tức hiện Cư-Sĩ thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Tê-Quan thân đặc độ giả, tức hiện Tê-Quan thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Bà-La-Môn thân đặc độ giả, tức hiện Bà-La-Môn thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Tì-Khuru, Tì-Khuru-Ni, Ưu-Bà-Tất, Ưu-Bà-Di thân đặc độ giả, tức hiện Tì-Khuru, Tì-Khuru-Ni, Ưu-Bà-Tất, Ưu-Bà-Di thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Trưởng-Giả, Cư-Sĩ, Tê-Quan, Bà-La-Môn, Phụ-Nữ thân đặc độ giả, tức hiện Phụ-Nữ thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Đồng-Nam, Đồng-Nữ thân đặc độ giả, tức hiện Đồng-Nam, Đồng-Nữ thân nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Thiên-Long, Dạ-Xoa, Càng-Thất-Bà, A-Tu-La, Ca-Lâu-La, Cẩn-Na-La, Ma-Hầu-La, Đà, Nhơn-Phi, Nhơn-Đẳng thân đặc độ giả, tức giai hiện chi nhi vị thuyết pháp.

Ứng dĩ Chấp-Kim-Cang-Thần đặc độ giả, tức hiện Chấp-Kim-Cang-Thần nhi vị thuyết pháp.

Vô-Tận-Ý! — Thị Quan-Thế-Âm Bồ-Tát thành tựu như thị công đức, dĩ chường chường hình du chư quác độ, độ thoát chúng-sanh.—Thị cố như đấng, ưng dương nhứt tâm cúng dường Quan-Thế-Âm Bồ-Tát.—Thị Quan-Thế-Âm Bồ-Tát Ma-Ha-Tát, ư phổ úy cấp nạn chi trung, năng thí vô húy, thị cố thử Ta-bà thế-giới giai hiệu chi vi thí vô húy giả.

Vô-Tận-Ý Bồ-Tát bạch Phật ngôn: Thế-Tôn!—Ngã kiêm dương cúng dường Quan-Thế-Âm Bồ-Tát, tức giải kinh chúng, bửu châu anh lạc, giá trị bá thiên lượng kim nhi dĩ giữ chi, tác thị ngôn: nhưn giả thọ thử pháp thí trân bửu anh lạc.

Thời Quan-Thế-Âm Bồ-Tát bất khưng thọ chi.

Vô-Tận-Ý phục bạch Quan-Thế-Âm Bồ-Tát ngôn: Nhưn giả mãn ngã đấng cố thọ thử anh lạc.

Nhi thời Phật cáo Quan-Thế-Âm Bồ-Tát: Dương mãn thử Vô-Tận-Ý Bồ-Tát, cấp tứ chúng, Thiên-Long, Dạ-xoa, Càng-Thất-Bà, A-Tu-La, Ca-Lâu-La, Cẩn-Na-La, Ma-Hầu-La, Đà, Nhưn-Phi, Nhưn-Đẳng cố thọ thị anh lạc.

Tức thời Quan-Thế-Âm Bồ-Tát mãn chư tứ chúng, cấp ư Thiên-Long, Nhưn-Phi, Nhưn-Đẳng, thọ kỳ anh lạc, phân tác nhị phần, nhứt phần phụng Thích-Ca Mâu-ni

Phật nhứt phần phụng Đa-Bửu-Phật tháp.

Vô-Tận-Ý! — Quan-Thế-Âm Bồ-Tát hữu như thị tự tại thân lực du ư Ta-bà thế-giới.

Nhi thời Vô-Tận-Ý Bồ-Tát dĩ kệ vấn viết: Thế-Tôn diệu tướng cụ, ngã kim trùng vấn bī, Phật tử hà nhơn-duyên, danh vi Quan-Thế-Âm.

Cụ túc diệu tướng tôn, kệ đáp Vô-Tận-Ý: Nhử thánh Quan-Âm hạnh, thiện ứng chư phương sở, hoãn thế thām như hải, lịch kiếp bát tư nghị, thị đa thiên ưc Phật, phát đại thanh tịnh nguyện, ngã vi nhử lực thuyết, vấn danh cập kiến thân, tâm niệm bất không quá, năng diệt chư hữu khổ.

Giả sử hưng hại ý, thôi lạc đại hỏa khanh, niệm bī Quan-Âm lực, hỏa khanh biến thành trì,— hoặc phiêu lưu cự hải, long ngư chư quý nạn, niệm bī Quan-Âm lực, ba lãng bất năng một, hoặc tại Tu-Di phong, vi nhơn sở thôi đọa, niệm bī Quan-Âm lực, như nhứt hư không trụ,— hoặc bị ác-nhơn trục, đọa lạc Kim-Cang sơn, niệm bī Quan-Âm lực, bất năng tồn nhứt mao,— hoặc trị oán tặc nhiều, các chấp đao gia hại, niệm bī Quan-Âm lực, hàm tức khởi từ tâm,— hoặc bị vương nạn khổ, lâm hình dục thọ chung, niệm bī Quan-Âm lực, đao tâm đoạn-đoạn hoại,— hoặc tù cấm dā tóa, thủ túc bị sửu giới, niệm bī Quan-Âm lực,

thích nhiên đặc giải thoát, — chú trở chur
 độ dục, sở dục hại thân giả, niệm bĩ
 Quan-Âm lực, huờn trước ư bồn nhờn, —
 hoặc ngộ ác La-sát, độ long chur quĩ dảng,
 niệm bĩ Quan-Âm lực, thời tất bất cãm
 hại, — nhực ác thú di nhiều, lợi nha trảo
 khả phổ, niệm bĩ Quan-Âm lực, tất tầu vô
 biển phương, — nguơn xà cập phúc yết,
 khí độ yên hỏa nhiên, niệm bĩ Quan-Âm
 lực, tâm thình tự hồi khứ, — vân lời cổ xiết
 diên, hàng bạc chú đại vô, niệm bĩ Quan-
 Âm lực, ưng thời đặc tiêu tán, — chúng-
 sanh bị khỗn ách, vô lượng khỗ bức thân,
 Quan-Âm diệu trí lực, năng cứu thế-gian
 khỗ, — cụ túc thân thông lực, quản tu trí
 phương tiện, thập phương chur quắc độ, vô
 sát bất hiện thân, — chường chường chur ác
 thú, địa-ngục quĩ súc-sanh, — sanh lão bịnh
 tử khỗ, dĩ tiếm tất linh diệt, — chơn quan
 thanh tịnh quan, quảng đại trí huệ quan, bi
 quan cập từ quan, thường nguyện thường
 chiêm ngưỡng, — vô cầu thanh tịnh quang,
 huệ nhựt phá chur ám, năng phục tai
 phong hỏa, phổ minh chiếu thế-gian, — bi
 thể giới lời chẵn, từ ý diệu đại vân, chú cam
 lồ pháp vô, diệt trừ phiến nảo diệm, — tránh
 tụng kinh quan xử, phổ hứy quân trận
 trung, niệm bĩ Quan-Âm lực, chúng oán tất
 thời tán, — niệm âm Quan-Thế-Âm, phạm
 âm hải triều âm, thắng bĩ thế-gian âm, thị
 cố tu thường niệm, — niệm niệm vật sanh

nghi, Quan-Thế-Âm tịnh thánh, ư khở nào tử ách, năng vị tát ỵ hộ,— cụ nhứt thiết công đức, từ nhân thị chúng-sanh, phước tụ hải vô lượng, thị cố ưng đánh lễ.

Nhĩ thời Trì-Địa Bồ-Tát, tức từng tọa khởi tiên bạch Phật ngôn Thế-Tôn : Nhược hữu chúng-sanh, văn thị Quan-Thế-Âm Bồ-Tát phẩm, tự tại chi nghiệp, phổ môn thị hiện, thân thông lực giả, đương tri thị nhơn, công đức bất thiếu.

Phật thuyết thị Phổ-môn phẩm thời, chúng trung bát vạn tứ thiên chúng-sanh giai phát vô đẳng-dẳng a-nậu đa-la tam-miệu-tam bồ-đề-tâm.

Diệu Pháp Liên-Hoa kinh, Quan-Thế-Âm Bồ-Tát, Phổ-Môn phẩm, chơn ngôn viết :

Án, đa rị đa rị, đốt đa rị, đốt đốt đa rị, ta-bà-ha. (Đọc ba lần câu chú này).

Lục tự đại minh chơn ngôn :

Án ma ni bát di hồng. (Đọc 100 lần).

Quan-Âm kinh tán

Phổ-môn thị hiện cứu khở tâm thình, từ bi thuyết pháp độ mê tân, phó cãm ứng tùy hình, tứ hải thanh ninh, bát nạn vĩnh vô xâm.

Nam-mô Hiệu-Viên-Thông Danh-Tự-Tại Quan-Âm Như-Lai, quảng phát hoăng thệ nguyện (Lễ 1 lay);

Nam-mô Nhứt-Niệm-Tâm Vô-Khoái-Ngại Quan-Âm Như-Lai, thường cư Nam-hải nguyện (Lễ 1 lay);

Nam-mô Trụ-Ta-Bà U-Minh-Giới Quan-
Âm Như-Lai, tâm thính cứu khổ nguyện
(Lễ 1 lay) ;

Nam-mô Hàng - Tà - Ma Trừ - Yêu - Quái
Quan-Âm Như-Lai, năng trừ nguy hiểm
nguyện (Lễ 1 lay) ;

Nam-mô Thanh-Tịnh Bình-Thùy Dương-
Liêu Quan-Âm Như-Lai, cam lồ sai tâm
nguyện (Lễ 1 lay) ;

Nam-mô Đại-Từ-Bi Năng-Hỉ-Xã Quan-
Âm Như-Lai, thường hành bình đẳng
nguyện (Lễ 1 lay) ;

Nam-mô Trú-Dạ Tuân - Vô Tôn - Hoại
Quan - Âm Như-Lai, thệ diệt tam đồ
nguyện (Lễ 1 lay) ;

Nam-mô Vọng-Nam-Nham Cẩn-Lễ-Bái
Quan-Âm Như-Lai, đà tóa giải thoát
nguyện (Lễ 1 lay) ;

Nam-mô Tạo-Pháp-Thuyền Du-Khổ-Hải
Quan-Âm Như-Lai, độ tận chúng-sanh
nguyện (Lễ 1 lay) ;

Nam-mô Tiên-Tràng-Phan Hậu-Bửu-Cái
Quan-Âm Như-Lai, tiếp dẫn Tây-phương
nguyện (Lễ 1 lay) ;

Nam-mô Vô-Lượng-Thọ Phật Cảnh-Giới
Quan-Âm Như-Lai, Di-Đà thọ ký nguyện
(Lễ 1 lay) ;

Nam-mô Đoan - Nghiêm - Thân, Vô - Tỷ-
Thoại Quan-Âm Như-Lai, quả tu thập nh.
nguyện (Lễ 1 lay) ;



LỜI CẢN NHÓ

Nếu ai tụng kinh Di-Đà rồi, mà muốn tụng tiếp Nghi-Thức Hồng-Danh Sám-Hối, hoặc là kinh Vu-Lan-Bồn, hay là Phẩm Phô-Môn, thì phải đề : Bồ - Khuyết Tâm - Kinh, các bài « Sám », bài « Tán Phật », bài « Nguyện-tiêu Nguyện-sanh », bài « Tam-qui », bài « Hồi-hướng », vân vân... đã đăng nơi mấy trang trước mà tụng đọc sau chót hết. (1)



(1) Các người tu tại-gia, chẳng những dùng quyển kinh này mà đủ tụng, phải biết các nghi thức tụng niệm nữa.

Quyển « Nghi thức tụng niệm của người tu tại gia » đó, có trữ tại chùa Linh-Sơn, là Hội-quản của Hội Nam-Kỳ Nghiên-Cứu Phật-Học, ở Saigon, đường Douaumont, số 149, để cho thỉnh mà tụng đọc, giá là 0\$40 với 0\$08 tiền gửi đến nơi, hiệp cộng là 0\$48.

Mandat và thơ, xin gửi cho
PHẠM-NGỌC-VINH
Chùa Linh-Sơn
149, đường Douaumont — Saigon.

*L'éditeur
Clay*

===== SAIGON =====
IMPRIMERIE VIÊT-NAM
— PHAM-NGOC-VINH —
Boulevard de la Somme 107-109
===== 1938 =====